Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Số 448 — NĂM THỨ MƯỜI — NGƯNG SỰ BÁN LẺ TỪ SỐ — 5 OCTOBRE 1916 — Mồng 9 tháng 9 Annam — Năm Bính-thìn.

GIÁ BÁN
Trong địa-phận Đông-dương
Một năm . . . . 4$00
Sáu tháng 2 00
Đổi chỗ ở . . . . 0$20

Đại-pháp và các thuộc địa
Một năm 12fr.00
Sáu tháng 7 00
Mỗi số 0 10

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.085 de large . . . . . 1$50
La décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quel que soit le caractère employé.

RÒ-CÁO
Những lời rao sẽ việc buôn bán, nếu gởi thơ đến Bổn-quán rồi gởi cho một cái bản đề giá phân minh.

MỤC LỤC

1 — LỄ KHÁNH-ĐIỂN CỘNG HÒA TẠI PARIS.
2 — TỜ CHÂU-TRI.
3 — ÂM TÍN NƠI CHIẾN ĐỊA.
4 — HƯƠNG TRUYỀN.
5 — ĐIỂN BÁO.
6 — LỄ KỶ-NIỆM CHÂU NIÊN CUỘC ĐẤU THẮNG TẠI MA-NƠ.
7 — VIỄN-THẾ-KHẢI NG.-CH.-SẮT.
8 — THẬP TỰ QUÂN ÁNH HỒNG KỲ. LÊ-T.-LÂN.
9 — THÔNG-BÁO (Đông-dương). CỤC ĐỒNG.
10 — HỘI ĐỒNG QUẢN HẠT.
11 — OAN OAN TƯƠNG BÁO.
12 — TỜ PHỦ THỊ CA.*
13 — CÔNG VĂN LƯỢC LỤC.

LỜI RAO CẦN KÍP

Kính rao cho liệc vị đặng hay, những thơ từ muốn hỏi việc chi mà không có gởi theo một con cò, thì Bổn-quán chẳng hề hồi âm.

Như vị nào muốn mua nhựt-báo hoặc trọn năm, hoặc 6 tháng, thì xin phải đóng tiền trước.

Còn những thơ gởi đến xin mua nhựt-báo mà không gởi tiền theo thì Bổn-quán chẳng hề hồi đáp.

Kính cùng chư vị Khán-quan đặng rõ : vì chẳng trên nhân gởi nhựt-báo cho liệc-vị thì Bổn-quán có đặt ngày nào mãn kỳ mua báo luôn ; nhưng vậy mà khi còn 15 ngày trước ngày mãn kỳ, thì Bổn-quán sẽ gởi thơ mà cho Khán-quan hay. Như Khán-quan không hồi âm lại, thì Bổn-quán sẽ kể rằng Khán-quan còn mua nữa, Bổn-quán sẽ hết lòng cám ơn và xin Khán-quan gởi tiền đến đóng cho Bổn-quán, vì hễ muốn cho nhà nhựt-báo bền vững lâu dài, thì phải có tiền bạc mà chỉnh đốn mới đặng, ấy là một sự cần nhứt hơn hết. Khán quan cũng rõ biết.

BỔN-QUÁN.

SÁCH MỚI

Tại Báo quán Lục-tỉnh Tân-văn có bán tiểu-truyện của Perrault tiên-sanh ;

Quyển thứ nhứt 82 trương giá 0$ 10
Tiền gởi 0 06

Ai mua xin gởi có nhà thơ cùng đặng.

Quyển thứ nhì sẽ in tiếp, vân vân.

LỄ KHÁNH-ĐIỂN CỘNG HÒA TẠI PARIS

14 Juillet à Paris

Ngày lễ Khánh-điển Cộng-hòa vừa rồi, khi Đức Giám-quốc ban thưởng cho những người có công với nhà nước trong cuộc chiến-tranh nầy, ngài có đọc một bài diễn-thuyết để ngợi khen các hàng sĩ-tốt và điều những người tử-trận như sau nầy :

« Khi nhà-nước có sự nguy cấp thì khắp trong nước, từ người còn thanh-niên đến người đã lớn tuổi, cha nào con nấy.. từ người đã mãn khóa tăng chinh về nhà rồi, cho đến các ngạch quân đường tại ngũ, từ thợ thuyền làm trong các nhà-máy cho đến người làm ruộng cấy gặt ngoài đồng, từ các hàng giáo-sư dạy-dỗ con trẻ cho đến các hàng quan lại làm việc trong các công sở, từ người tứ-chiếng đến người xứ nay không từng đến người ở bờ biển, hoặc ở trên nước thì, đâu đó cũng nào nức, anh khí-khí đề ra nơi chiến trường đặng đem thân mình ra mà gánh vác việc nước, mà giữ gìn lấy cái quyền độc-lập của nước nhà, cái quyền tự-do của dân-tộc, cái quyền bình-đẳng của mọi người, cái quyền bác-ái của nhơn-loại. Ai cũng đua nhau sự can đảm, sự nhiệt-thành, sự nhứt tâm vì nước quên mình ; ai cũng đáng làm cho khắp quốc dân muôn đời thương nhớ. Những kẻ đã liều sống thác với non sông, là chỉ cần để bảo-tồn cơ hội mai sau cho tổ-quốc, cho nhân-loại. Đâu khi thác mà chưa được hưởng cuộc toàn-thắng thì cũng an tâm rằng mình là người có công với nước.

Người nào bị đạn, mà đã biết mình là chết, thì trước khi nhắm mắt, trong giây phút cũng tưởng nhớ đến những người thân thuộc, chắc hẳn lại nghĩ đến nước nhà mà mình cũng là một người có công trong cuộc tạo trừ loài Đức tàn-bạo, vậy cũng thỏa lòng rằng mình đã hiến thân cho nước để định cuộc hòa cho lâu dài ; người bị trọng thương, hễ còn hoi hóp một chút thì trong bụng cũng mơ màng gượng lại cho được hầu có vác gươm mà đuổi quân giặc, cho đến thọ nhằm, mất đi rồi mà cũng còn thương nhớ đến nước.

Hễ bị đạn mà ngã gục xuống thì trong trí, cũng tưởng dưỡng như không bao giờ Đại-pháp được rực rỡ bằng ngày nay, bây giờ lại làm cho khắp hoàng cầu đều phải kính phục. Đã mấy mươi thế-kỷ nay nước ta về vang trong hoàn hải nầy. Từ khi chinh-chiến thì nhà binh lại làm cho danh tiếng ấy càng vẻ vang hơn nữa.

Hỡi các hàng tướng-sĩ, vì nòi giặc Đức gây ra cuộc chiến-tranh, đến nỗi phải liều mình cho nước, hầy chừng quả lấy những lời tôi điều hòm nay ở trước mặt mọi người đây.

Nào ai là người thân-thuộc các hàng tướng-sĩ đã đăng mình cho nước thì cũng đáng làm khắp trong nước điều nhớ ơn. Nào ai có con bị tử trận, nào người quả phụ vì cuộc chiến-tranh nầy mà đến nỗi vợ chồng ly tán, nào những kẻ thiếu-niên vì giặc Đức mà đến nỗi mồ côi, ai cũng một lòng với nước cả ; khi nghe tin buồn, tuy ngậm đắng nuốt cay mà không hề rằng oán hận, như vậy cũng gọi là trả nợ cho nhà nước. Thế lại làm thêm về vang cho Đại-pháp ta, thật là người nào cũng can đảm, cũng một lòng với nước. Đã bao lâu nay các nước thù cùng các nước ghen ghét ta thường nói ta chẳng ra gì, đến nỗi các nước bạn với ta cũng đem lòng ngờ vực, cơ hội nầy làm cho các nước đều kính-phục ta, mà các bạn ta lại thêm lòng yêu mến.

Còn như các bà đứng xung quanh đây, xin cũng nhận lấy lời cảm-tạ của nhà nước. Các bà đã tỏ ra rằng đớn-hà Đại-pháp ai cũng có chí-khí anh-hùng, xưa nay vẫn giữ vững được nền đạo-đức của tổ-tiên.

Người Đại-pháp ta xưa nay bao giờ cũng một lòng yêu nước, bởi vậy ai cũng giồi dưỡng võ nghệ. Thế mà lại có kẻ dám đặt điều rằng không thể nào chịu nổi được khó nhọc lâu ngày. Cuộc chiến-tranh đã hai năm rồi rồng rã mà không ai sờn lòng, thế thì lưa là phải cãi rằng người Pháp can đảm cùng không mà làm chi.

Cũng chỉ vì người Đại-pháp ta can đảm và kiên-nhẫn, cho nên quân giặc chẳng làm chi cho nổi nữa. Quân giặc thình linh đến khỏi chiến, thì người Đại-pháp ta, khắp mọi nơi đều nổi lên đặng chống cự. Chỉ có một trận tại sông Marne, và trận Yser thì đã đủ làm cho quân giặc khiếp đảm ; lại nhờ có các nước Đồng-minh, cho nên bốn mặt đều vậy kín được giặc. Mỗi ngày ta lại thắt chặt vòng vậy. đến nỗi ngày nay mặt biển thì chiến-thuyền chận nghẹt hết các đường đi lối lại, trên bộ thì quân Đồng-minh trùng trùng điệp điệp, bắn vào thế-trận giặc như mưa. Trong khi quân thù khốn đốn cùng vòng vậy, thì Nghị-viện hết lòng giúp đỡ các nhà máy đúc súng đạn, từ đầy xưởng nào thợ thuyền cũng tranh đua nhau để giúp nhà binh.

Các nước Đồng-minh ta cũng hết sức sửa soạn binh mã, mở thêm các nhà-máy để đúc súng đạn. Nước Nga, nhờ có Đông-minh giúp sức, cũng thêm được các thức quân nhu cho nhà-binh dùng, không phải chịu thua như năm trước nữa. Nước Italợi-lợi cũng rộng thêm hàng quân. Nước An-lê thì luyện được thêm các đạo binh cường tráng.

Nhà-binh nước ta cũng càng ngày càng tấn-bộ. Chẳng những là ta dùng sức mạnh mà ngăn được quân giặc, lại còn tuyệt được những lối ngoa truyền của giặc, muốn cho quân ta ngã lòng. Ta cứ xem như chánh phủ với nghị viện, trong việc gì cũng đồng lòng với nhau thì đủ biết rằng nước ta càng ngày lại càng thêm cường thạnh.

Hơn hai mươi tháng nay, khắp trong nước đều kiên-nhẫn, can-đảm thì các hàng thương-tướng, các hàng sĩ-tốt — *là con cái qui báu nhứt của nước Đại-pháp ta, vì đầu khi thắng trận, đầu lúc lâm nguy, ai ai cũng đồng tâm hiệp lực với nhau* — lại đàng làm cho các sử-gia phải ghi chép vào trong sử-ký để làm kỷ-niệm muôn đời về sau.

Cuộc chiến-tranh nầy ghê gớm bão nhiêu thì nhà-binh lại càng ra sức bấy nhiêu ; ta hãy xét trong lịch-sử nước-nhà, thì chưa từng bao giờ có một trận giặc lớn như bây giờ, làm cho ta vừa mở rộng đường tri-thức, vào kết chặt mối thân tình, vậy là đã nói được tôn-chỉ cực điểm rồi đó.

Trong mấy tháng trời vừa rồi, đạo quân mặt Verdun phải dầm sương dãi nắng, liều mình chỗ lên đạn tơi bời, trăm phần chết một phần sống, nòng nỗi rất khốn cùng. thế mà chẳng ai quản công khó nhọc, lại chẳng ngờ rằng mình lập dụng công lớn thứ nhứt, vì đương khi ấy thì khắp các đọc-quân khác đều khỏi thế-công. Cuộc chiến-tranh như vậy, thật trên thế-giới nầy chưa từng trông thấy bao giờ. Thành Verdun ngày nay cũng chẳng biết bao nhiêu thành phố nước Pháp ta bị tàn-phá, nhưng mà trên những hòn đá ấm khi đen ở các nhà bị đốt cháy thì vẫn còn vít tích thắng trận của nhà-binh nước ta.

Nước Đức và nước Áo nay thật mất cả hi-vọng làm cho ta yếu nhược đi được mau chính xong cuộc hòa, rồi lại sửa sang binh khí mà quay lại đánh ta lần nữa. Nay hễ quân Đức xét đến trận-đồ lập ra khi trước thì lại thêm chán ngán, mà càng xét đến thế trận trên sông Somme, trên sông Styr, miền Carpathes và ở dưới núi Alphes, thì lại càng thêm lo lắm. cơ đồ mơ tưởng khi xưa thì lớn biết là bao nhiêu, mà nhứt dám hư hỏng hết ; nếu ta lại lấy trận-đồ mặt biển mà nối vào trận-đồ ấy thì thấy đường lối nào cũng bị Đồng-minh tu vây kín cả, thế thì nước Đức chán ngán biết là dường nào. Ta chớ nên chỉ trông vào các hàng hâm hỗ ở nơi chiến-trường mà xét cuộc thắng bại sau nầy, ta chỉ chắc vào lòng kiên nhẫn của quân lính, số quân ở chiến trận, cũng số quân bị bạn đề phòng khi khởi thế công, và tấm lòng nhiệt thành của các hạng dân dâng mà thôi.

Về phần ta thì không bao giờ chịu kém đâu ; dầu ta chỉ vì có *danh vọng* mà thôi, thì cũng không chịu thua, huống chi là ta đã vì *danh vọng* lại còn vì thánh mạng nữa mà sự nhau với giặc. Cái vấn đề của các nước Âu-châu lớn nhứt ngày nay thì chỉ còn có *sống với chết* mà thôi. Nên sau nầy nước Pháp bị Đức-Áo vùi dập thì thù rằng tuyệt diệt đi.

Nhưng biết bao nhiêu gia-tộc vì nòi Đức mà vợ xa chồng, con lìa cha, biết bao nhiêu miền bị tàn phá, biết bao nhiêu người đồng-bào ta phải liều mình ở nơi chiến trận, ta xót xa những nông nỗi bi thảm ấy bao nhiêu thì dầu sông khô đá mòn thì ta cũng quyết không chịu thua quân Đức-Áo. Ta càng đau lòng về cuộc chiến tranh nầy bao nhiêu thì ta lại càng ra sức cự dương với giặc bấy nhiêu làm cho sau nầy không khi nào xảy ra cuộc chinh chiến như lần nầy nữa. Điều thứ nhứt là khỏi phục lấy những miền bị quân giặc chiếm đoạt hoặc mới đây, hoặc đã bốn mươi năm nay rồi. Như vậy thì ta mới thâu lại được mối quyền lợi của Đại-pháp và các nước Đồng-minh đề bảo tồn được tánh mạng chung cho thế-giới. »

TỜ CHÂU-TRI

Về việc Nhựt-báo quốc-ngữ nên ông F.-H. Schneider

(Circulaire concernant les publications indigènes éditées par M. F.-H. Schneider)

Bổn-quán lấy làm hữu hạnh mà ăn hạnh một tờ châu-tri về việc các tờ Nhựt-báo quốc-ngữ của bổn-quán chủ-nhơn là ông F.-H. Schneider, mà quan Thống-sứ Bắc-kỳ đã gởi cho các quan Công-sứ các tỉnh, quan Đốc-lý thành-phố Hải-phòng, quan Đốc-lý thành-phố Hà-nội, các quan chủ-quận Hanam và Phúc-yên, và các quan võ cai trị nơi miền Thượng-du, cho chư khán-quan nhàn lãm.

Tờ châu-trị như vầy :

« Tôi kính cho các quan hay rằng : có một tờ hiệp-đồng lập ra theo nề-nếp mới về những Nhựt-báo quốc-ngữ in ra có chừng có hạn, mà chánh-phủ Bảo-hộ đã giao kết với ông F. H. Schneider hồm 1er avril rồi đây.

Và cáng các quan đã hay rằng những Nhựt-báo ấy chánh dồn lại đã mấy tháng nay. Theo chủ-ý của chánh-phủ thì muốn dùng Nhựt-báo mà tỏ cái công nghiệp của ta với dân bổn-quốc, cho nên ông chủ nhơn tờ *Trung-bắc-tân-văn* và *Đông-dương-tạp-chí* phải chịu theo ý chánh-phủ mà lần lần in tăng số Nhựt-báo lên thêm, lại in thêm nhiều kỳ trong mỗi tuần và hạ giá xuống cho cận thiên cho hết cả mọi người. Mà cái cuộc cuanh cải nầy không phải là dễ gì, phải có tốn công hao của nên ngày nay mới thành tựu đó, mà muốn đến công khó nhọc ấy thì Chánh-phủ mới làm hiệp-đồng với ông chủ-nhơn Nhựt-báo hồm ngày 1er avril nầy.

Tờ giao-ước mới ấy là thế cho tờ hiệp-đồng cũ hồi ngày 30 août 1914 mà chánh-phủ đã định cho tiền phụ cấp đặng mua giúp Nhựt-báo đã năng rồi đó.

Do theo tờ giao-ước mới đây thì Chánh-phủ lại giúp ông chủ-nhơn Nhựt-báo về cuộc bán Nhựt-báo nữa. Chánh-phủ với ông chủ-nhơn Nhựt-báo nài đàng phải hiệp lực giúp nhau theo lời đã định trong điều thứ 11 như sau nầy :

Điều thứ 11. — « Quan Thống-sứ tự nguyện lo lắng mà bố cáo sự in Nhựt-báo ấy ra khắp cùng cho các quan trong các xứ hay, ngõ hầu giúp cho Nhựt-báo phổ thông ra khắp xứ. Còn về phần ông F. H. Schneider thì phải kiếm phương tiện mà làm cho người ta biết Nhựt-báo của mình, hoặc rao báo cho thường, hoặc in tờ chịu mua (bulletins de souscription) mà gởi, hoặc đặt người Thông-tin để trử mà bán mấy nơi thị-tứ, hoặc lập cách bán lẻ từ số, cho người đi bán trong các nẻo đường khắp hết mọi nơi. »

Cho đặng giữ chắc lời giao kết ấy, thì lời đã nhứt định trước hết buộc mấy thầy giáo tổng phải mua Trung-bắc-tân-văn và Đông-dương-tạp-chí, (giá tính góp cả hai thứ báo ấy là 6$00) mà tiền mua đó thì phải lấy trong số tiền Chánh-phủ đã dự định sẵn để chi cho các trường tổng. Cách ấy thì các quan phải do theo mà thi hành trong năm nầy, cũng vì hai điều sau nầy.

1° — *Tòa Thư-dân Thượng-nghị-viện trong năm 1914, có ý xin quan Khâm-sứ cho được lời công nhận từ nhựt báo Đông-dương-tạp-chí rằng có ích chung cho dân, và buộc các thầy giáo dạy, các trường Âu-học phải dùng tờ nhựt-báo ấy mà dạy học trò.*

2° — *Lại thêm Hội-giáo-dục quốc-dân mới đây cũng đã công nhận tờ ấy, phải về sự dạy dỗ ấy rồi.*

Còn về phần các quan cai trị các nơi và các viên quan trong sở giáo-dục thì tôi không mua gì làm cho được nữa, song tôi tưởng chắc hẳn tôi cho các ông hay rằng Chánh-phủ Bảo hộ đã đoán hẳn rằng sự phổ thông nhựt-báo quốc-ngữ ra đã có ích lợi là thế nào, thì các ông chắc sẽ được những hạn đồng-liêu cũng vui lòng vừa giúp mà mua nhiều cho chẳng nài hà chi, và phần đông các ông có khi cũng mua riêng lấy mà xem.

Ông chủ-nhơn nhựt-báo quốc-ngữ tự nguyện giao nhựt-báo cho chánh-phủ kiểm duyệt luôn :

Trước khi in thì nhựt-báo phải chịu kiểm duyệt tại Hànội, song tôi lấy làm hữu ích rằng khi nhựt-báo ra rồi thì mấy ông cũng phải gởi mất vào mà châm phan thêm nữa, tôi cũng sẽ tặng làm hữu hạnh mà nghe những lời quyết đoán trong khuôn của các ông mà sửa sang cùng phải có hai bức thơ có dán tem gởi tỉnh binh phận nhựt-báo ấy tiện nào.

Tòa Kiểm-duyệt cũng phải có quảng đại, phải nhìn luôn rằng nếu là có quyền mà khiến được nhựt-báo quốc-ngữ dìu dắt, chỉ bảo cái ý-kiến chỗ dân bảo-hộ ta, thì chúng ta cũng phải để cho cái ý-kiến của dân được tự-do mà hiển lộ ra, ta phải chỉ dân cái ý-kiến ấy chớ chẳng nên để cho ai trách được ta lập đường ngôn lộ của dân. Nếu những điều hi-vọng của dân mà thấu đến tai ta, ấy là để cho ta rõ được ý-kiến của dân đó.

Tôi có ý muốn cho các quan chớ nên chăm chỉ mà không ưu tâm đến cuộc nhựt-báo quốc-ngữ, vì đó cũng là một cái phương-châm để mà liệu lý việc cai trị, việc xem xóc ấy thiệt cũng là khó, nhưng mà tôi chắc nhờ các ông có kiến-thức, ra tay vừa giúp cách thông thạo và có độ lượng, thì lần lần đàng chúng ta sẽ nhờ cái phương-châm ấy mà làm cho cuộc tân-hóa rất cần ích nầy sẽ mau thành tựu.

ÂM TÍN NƠI CHIẾN ĐỊA

(Les Annamites au front)

Bổn-quán đã có tỏ cho chư vị khán-quan nhiều lần rồi rằng chánh-phủ Langsa hằng chiêu cố ân cần lo lắng cho người Annam sang Pháp là dường nào vốn những người Annam ấy sang qua Mẫu quốc bởi hết lòng gắn sức làm cho tròn bổn phận mình cho xứng đáng cái phận dân Langsa, thì đã muốn đem thân ra chốn chiến-trường hiệp với các anh cả mà diệu võ dương oai, quyết hằng một lòng diệt trừ loài dã-man trong cuộc chiến-tranh ghê gớm nầy.

Nhờ một đấng hiệp ngõ là ông Salles điều đắc cho, thì bọn thanh-niên ấy đã làm trọn phận con người rất nên xứng đáng.

Nguyên quan Giám đốc *Salles*, là bạn-hữu thiết-nghĩa của Bổn-quán chủ nhơn mới gởi cho Bổn-quán hai bổn thơ của hai vị niên-thiếu annam, hùng dạng ở ngoài mặt trận gởi về cho ngại, vẫn hay vì nay với ông *Salles* nâng thơ tin qua lại với nhau chẳng dứt.

Bổn-quán lấy làm hữu hạnh mà dịch ra và ấn hành hai bổn thơ ấy vào đây, chư vị khán quan hãy xem đó thời hẳn rõ rằng chánh-phủ rất ân cần lo lắng về phần đạo-lý và phần hình-thể là dẫn hi vọng trước-của kẻ làm chủ phải lo cho con dân bảo-hộ của mình.

Bổn thơ thứ nhứt là của M. Bùi-duy-Thanh còn quan Phủ Bùi-duy-Quang có vào dân Langsa hiện đang ngồi tại Bến-tre. Ông Bùi-duy-Thanh đây là linh thuộc đạo quân thứ 6, về đội liên-thinh pháo-thủ thứ-nhứt s/p 174.

M. Bùi-duy-Thanh đang du học bên Tây, ban đầu chưa được đầu quân, sau ít lâu bị đòi vào nhập cơ, thì lại không chịu ở hậu quân theo bọn linh thợ mà làm thông-ngôn, chỉ muốn ra chốn trận tiền mà thôi. Thơ ấy như vầy :

Tại mặt trận, ngày 18 juillet 1916.

Kính quan lớn,

Tôi tiếp đặng thơ của quan lớn hôm qua, tôi vui mầng lắm lắm.

Tuy tôi có hơi cầm mạo phong sương chút đỉnh mà trong mình mạnh giỏi như thường.

Dầu ở đây phải chịu cực nhọc mặt lòng, mà tôi không hề rủng-chí. Vì tôi nghĩ rằng muốn cho xứng đáng với sự vinh diệu trong cái phận làm dân Langsa thì hôm nay tôi phải đánh kẻ nghịch mà bình vực lấy Đại-Pháp Mẫu-quốc và là quê-hương thứ hai của tôi. Tôi trông thời buổi nầy lấy làm đắc chí mà được mang gươm vác súng để đặp đầu cho trọng cho được bổn-phận tôi. Tôi vẫn mỗ khắc khoải trong trí rằng ngày nay tôi ra trận mai cho được binh lấy nhược-quyền và sự tự-do khỏi tay loài dùng-dã được lâu lâu là loài dã-thú hung-bạo hồ-đồ tiêu diệt khỏi thế-giới mà thôi.

Kính cùng quan lớn hay rằng tôi đã đánh quân nghịch cách mạnh bạo và vang lừng nơi mặt trận tại Somme cũng như nơi mặt Verdun vậy.

Quân Đức nó dùng trái phá về sa mù bắn qua bến ta, lại dùng những đồ dẫn hỏa rất độc, các thứ độc-dược mà nó mang nơi bên ta để mà đọa quân ta, thì cũng không làm ích gì.

Coi quân Đức nó lực công phá thành Verdun mà luồng công vô ích là thế nào, vì cả quân linh chúng tôi nơi mặt Verdun đánh tàn lực tự quan cai binh cho đến tên linh giữ thuốc đạn đều vững một lòng tin cậy chẳng chút sờn lòng. Thành Verdun chẳng hề sa vào tay lũ dã-man ấy đâu.

Chúng tôi chẳng hề ghê mặt mà ngó những mấy triệu trái phá hay qua mà đọa hầm chúng tôi mỗi ngày đâu : chúng tôi chỉ để con mắt mà trông thẳng về cái chỗ cao xa là cuộc thắng trận sau cùng đây mà thôi.

Bởi đó cho nên tử kẻ đồng hàng, trước hết đến kẻ ở sau đàng chốt hết đều có lòng trông cậy, chẳng bao lâu sẽ thấy ngày đắc thắng khải hoàn.

Tôi rất cảm ơn quan-lớn có lòng tối mà gởi mấy gói đồ đến cho tôi, sự ấy làm cho tôi vui mầng đó.

Xin ngài hãy nhâm lấy mấy lời tôi rất thật tình cảm ơn đây.

Ký tên : BÙI-DUY-THANH

Thơ thứ nhì là thơ của học-sanh Nguyễn-thanh-Hiệp Paul, con quan Đốc-phủ Sử chợ-lớn, Nguyễn-thanh-Hiệu nầy thuộc về cơ đại bác thuộc-địa thứ 3, có vào dân Langsa, và nhập ngũ lúc còn ở bến Nam-kỳ.

Vị Đồng-hàng nầy cũng chẳng chịu ở lại hậu quân, chỉ xin quyết ra mặt trận chẳng phải như mấy kẻ kỳ nhờ, lấy kẻ khác chứa giúp cho mình lánh khỏi chỗ hiểm nguy ; chờ vị đồng bang ta dây thì cậy quyền-thế ông Georges Lacaze là người đã từ trần rồi giúp cho mình mau mau ra ngoài mặt trận vào cơ pháo-thủ lớn. Ta hãy đọc thơ của học-sanh như sau đây.

Tại mặt trận Pháp, ngày 17 juillet 1916.

Kính quan lớn,

Đang khi tôi ở giữa đường tên mũi đạn thì tôi tiếp được một cái danh thiếp của quan lớn có lòng ha cố gởi đến cho tôi. Chẳng tôi lấy làm tcui chi biết mấy mà đọc những thơ của mấy người quên thuộc gởi đến đang khi trái phá nổ xuống trên đầu tôi như mưa bấc.

Tôi hết lòng cảm ơn quan lớn về lòng tốt ấy.

Ở đây chúng tôi chỉ lo làm cho xứng đại-bác gì mà vững dạ đặt cho đặng như quan lớn thường nói mỗi ngày, lại tôi xin quyết với quan lớn rằng ít khi mà nghe tiếng súng ầy dứt quả hai giờ đồng hồ. Song chưa lấy gì làm hăng, cho bằng phía tả-dực mặt Anh là Đồng-minh ta.

Đêm ngày tiếng súng đồng bên ấy gầm nổ vang tai điếc óc chúng tôi. Bây giờ thì cần phải dùng Pháo-thủ mà đánh hơn là dùng binh-bộ.

Từ hôm mồng một đến ngày mồng 5 juillet, một mình cơ pháo-thủ về chỗ tôi ở đã hao phí hết một vạn trái phá, tính ra mỗi đội đại bác đã tổn phí mất 3 ngàn trái phá, toán của tôi chia ra làm ba đội; vậy thì mỗi khẩu súng bắn 800 trái phá. Cho đặng phá cả một vòng quân nghịch thì bên vòng quân ta phải bắn ít nữa là 32 trái phá, vậy mà phải dùng trọn đến 3000 trái cho đặng bắn vào một vòng quân nghịch ấy; nên quan-lớn nghĩ coi nhà cửa cây cối núi non nào mà chịu nổi, nên những chỗ ấy phải hóa ra như bình địa.

Nhiều cái địa-huyệt bị vỡ trái phá mà lấp mất, coi qua như là một nơi bình địa vậy, một khoảng lưới sắt bề đứng 30 thước giăng dài ra 200 thước bị súng bắn đứt mà vùi lấp dưới đám đất lộn xộn như đất ruộng đang cày. Một bữa nọ lính tuần langsa gặp được một tên lính Đức đang nằm bất tỉnh dưới lỗ mà người ta gần lấp lại chút nữa thì xong đời. Bây giờ tới phiên bên nghịch trả thù ta đã bắn nó, thì nó bắn qua chẳng biết bao nhiêu trái phá to như nồi gọ, lại trong hòn đạn ấy văn ra thứ khí ngột nữa.

Tôi chẳng biết trái phá bên ta bắn qua đó sát hại chúng nó là bao nhiêu, chớ còn nó bắn qua bên ta thì đã giết đặng vài anh em bạn lính của tôi lại đã giết đặng cả người [illegible] cai binh chỗ tôi nữa.

N[illegible] vậy Pháo-thủ chúng nó cự đương với bên ta không được lâu nên phải lui ra sau xa chỗ vị trí ban đầu vài ba ngàn thước. Khi ấy bên ta lấy làm tiện bề mà bươn tới chiếm đoạt mấy địa huyệt bị bắn và các nơi quân nghịch đã bỏ trống. Nhưng ngặt một đều là có lịnh quan trên dạy chúng tôi phải đứng sựng một nơi, đặng bắn vãi trái-phá như mưa bên giặc, rồi khi ấy quân Anh đóng tại Somme thừa đó áp tới đánh đùa.

Sau đây, tôi cám ơn quan lớn đã gởi cho tôi hai cuốn sách tiểu-thuyết hiệu *Maurin des Maures*. Tôi ham đọc sách quá, tuy là lúc nầy đánh giặc liền liền ít ngày giờ quá, nhưng vậy tôi đã đọc gần phân nữa cuốn thứ nhứt, thật là hay quá.

Những chuyện đời xưa xứ Provence thuật lại có thú vị hơn, mấy sách khác không có vậy. Tôi dám hứa trước với quan lớn hễ đọc hết hai cuốn ấy rồi thì tôi sẽ tỏ ý tôi bàn về hai cuốn đó thể nào.

Tôi hết lòng trông cậy trong cái ngày toàn công thắng trận là ngày đã gần tới đây, sẽ được đến cám ơn quan lớn về những ơn đã làm và sẽ làm cho tôi, xin quan lớn khứng nhậm mấy lời tôi kính bái.

Ký tên : PAUL HIẾU.

Ta đọc bài thơ nầy thấy hai vị đồng bang ta có chí cao xa là thể nào !

Ta hảy xem đó thì hản rõ sự yên tâm của lính ta là thể nào ! ta hảy xem đó thì rõ lính ta mạnh mẽ thị chết như không vậy.

Trong hai vị đồng bang nầy có một vị tuy ở giữa trận mà đọc từ đoạn sách người ta gởi cho đề giải buồn; lại hứa sẽ kể lại những sự cảm xúc đã đọc. Vậy mà có lẽ đọc sách ấy đang lúc hai bên đánh nhau dữ dội lắm, đó trong hai người nầy ai đáng khen ngợi hơn ? Ta phải khen hết cả và hai mà thôi.

Còn mấy ông mấy bà là cha mẹ của hai vị nầy hảy lấy làm hoan tâm đắc chí vì cả mấy người con ấy ở nhằm nơi công danh nay mai cũng sẽ trở lại quê nhà dầy đầy sự vinh-hiển mà chớ.

HƯỚNG TRUYỀN

(Echos)

Việc độc ác của Đức

Ngày 4 Novembre 1914, ông quan ba Von Hagen cai quản miền d'Ebolowa và Kribi (Cameroun) khi đạo binh Pháp và binh Anh gần tới, thì người có truyền rao cho nhơn dân và rải khắp trong làng một tờ bố cáo như vầy :

« *Rao cho nhơn dân trong miền d'Ebolowa và Kribi đặng hay hễ chừng binh Pháp và binh Anh đến trong xứ thì phải chạy vô rừng mà trốn. Bất kỳ là ai, đờn ông chí những đờn bà con nít, nếu ai mà còn ở lại trong làng, hay là theo binh Pháp và binh Anh thì ta giết ráo.*

Những người nào đam lương phạn cho binh Pháp và binh Anh dùng, hay là chỉ ngõ đam đàng thì ta cũng giết chớ không dung.

Trời đã cho ta đất Cameroun nên ta phải giữ lấy, ta chẳng nên bỏ đó mà đi đâu. Bây giờ binh Đức ta đã phá các xứ Pháp và Anh, vậy trong hai tháng nữa giặc nầy chưa tàn đâu. Mấy người chớ nên kinh tâm. Ta nhắc cho mấy người nhớ hễ ai mà thương người Pháp và người Anh thì sẽ bị ta giết hết là vì ta có thể mạnh hơn họ.

Ký tên : VON HAGEN.

Chư vị khán-quan đọc bài nầy thì thấy sự tàn nhẫn của quân Đức là thể nào.

Kinh Panama

Những quan bác-vật Huê-kỳ ở bên Anh-quốc ba tháng nay đã có thấy họa-đồ của nước Anh rồi, về việc đào kinh Nicaragna.

Có khi người ta cũng còn nhớ các quan bác-vật ngày trước đã cãi về việc đừng đào kinh Panama đề đào kinh Nicaragna chớ. Đến nay người ta lại bỏ kinh Panama đi, thế thì bỏ 2 ngàn 5 trăm triệu bạc rất uổng. Cũng tại nơi cắt ngang Culebra, nên đất phải lở, nhưng mà xán đào thì lại thấy đất nhiều hơn lúc bị lở đó. Chớ tưởng việc trắc trở là tại nơi đất lở, kỳ thiệt là tại cắt ngang Culebra mà sanh ra là vì nơi ấy lầy lắm, nên hễ xán đào thì thấy phải đào hoài.

Kinh Panama cấm chẳng cho đi đà bảy tháng nay. Chừng tháng février mới cho thông hành, là vì người ta nói chẳng nên cho thông hành trước mùa thu.

Đem vàng vào kho

Trong tháng rồi, sở thương-chánh ở Pontarlier có đóng cho hãng bạc Pháp-quốc 1 triệu quan bằng vàng và 300.000 quan bằng bạc của các người hành khách muốn đam qua nước Suisse mà nhà nước bắt đặng.

Con trừu sáu cẳn

Tại miền Lư phong, có tên Lương-bình-Thành, làm nghề nuôi trừu, ngày mồng 9 tháng bảy tây một con trừu nọ đẻ ra một con sáu cẳn ; vì ở dưới ức nó mọc thêm 2 cẳn nữa với 4 cẳn thường là sáu cẳn.

Tên Lương-bình-Thành ngỡ là dị thú mới tính đem quăng đi cho khuất mắt, may có tên thương-khách là người Quảng-đông tên Tchao-Kiu-Yan ghé đấy nghe nói chuyện, thì biết là một con trừu lạ xưa nay chưa từng thấy, mới chịu mua lại 2$00 rồi đem dâng cho bát-cổ-viện đề thiên hạ đến xem.

ĐIỀN BÁO

(Dépêches)

Paris 20 Septembre 1916 (6 giờ 50)

Tại Hạ-nghị-viện

Tại Hạ-nghị-viện ông Outrey xin bỏ sở vô-tuyến-điền Bắckỳ-Namkỳ nói rằng tiền xài đó vô ích. Ông Doumergue ngài lại trả lời rằng vô-tuyến-điền rất hữu ích cho sở Điền-tín Đông-dương.

Trả lời cho phe xã-hội, ông Briand có ngợi khen sự tận-lực của các nước Đồng-minh và việc dõng-khí của họ lo mà toàn thắng đặng có hòa-bình, và ngài lại nói nếu giản hòa mà chưa toàn thắng thì là nhục nhã lắm chẳng có một người nào chịu.

Tây chiến-địa

Tin ở Salonique : Binh Serbes (Xẹt-bờ) thâu đoạt đặng núi ở Kajmaekiaulan.

Tin chánh-phủ ở Bucarest : Người ta cho hay rằng binh Roumains tấn phát trong miền Dobroudja.

Paris 21 Septembre 1916 (6 giờ 10)

Binh Đức thất trận

Hôm qua binh ta đánh tan quân nghịch ở phía Bắc Somme lối chính giữa ruộng Lepriez và rừng de Labé. Đánh 9 giờ đồng hồ, một trận đổ máu rồi thì quân nghịch rút binh mà chạy, bỏ lại đồng trống tinh những thây người.

Trong miền Balkans

Tin ở Salonique : Binh Serbes (Xẹt-bờ) chiếm đặng chót núi Kajmackalan.

Tại Lorraine

Ngày nay tại mé hữu ngạn sông Meuse, binh ta thâu đặng nhiều chỗ đang làm địa-huyệt ở tại Đông-Nam đồn Thiaumont và bắt cầm tù có trót trăm binh. Binh ta tấn phát trong rừng Vaux Chapitre.

Tại Salonique

Tin ở Salonique : Binh Serbes đánh tháo lui quân nghịch muốn đánh trả lại tại hướng Đông Cerna. Trong miền Brod binh ta tấn phát trong phía Tây-Bắc Pisoderi.

Tại Roumanie

Tin ở Bucarest : Binh ta lập đồn trước Pretroseny và đánh tháo lui quân nghịch tại mặt trận phía Nam.

Paris 22 septembre 1916 (6 giờ 5)

Mặt trận Serbe

Tin ở Salonique : Trong miền Brod, binh Serbe đã kéo tới Vibénifront, bắt cầm tù đặng một trăm binh và thẳng tới trong phía Bắc Florina.

Mặt trận Roumani

Tin ở Bucarest : Trận Dobroudja khởi chiến hôm ngày 16 septembre cho đến ngày 20 septembre, quân nghịch chạy bỏ chẳng biết bao nhiêu là binh lính và binh khí. Binh ta chiếm đặng tại mặt trận Tây Bắc Odorhoi và cầm tù đặng 130 binh.

Mặt trận Nga

Tin ở Pétrograd : Trong miền Korytritza đánh một đại trận, ta bắt đặng 687 tù binh. Binh ta thâu đoạt đặng một cái gò trong núi Carpathes và bắt đặng 437 tù-binh và lấy đặng 6 cây súng liên-thinh.

Paris 23 septembre 1916 (6 giờ 05)

Một đạo binh thứ nhứt hy-lạp

Tin ở Salonique : Một đạo binh thứ nhứt của binh Cách-mạng xuất trận, lúc kéo ngang qua Salonique thì thiên hạ vỗ tay ngợi khen.

Một chiếc tiềm-thủy-đỉnh Pháp bị chiếm

Nhựt-báo nước Áo cho hay rằng chiếc tiềm-thủy-đỉnh Pháp tên chiếc *Foucault* bị phi thoàn Áo bắn chiếm tại phía Nam biển A-đức-lợi-a-đích (Adriatique) Cả bè bạn dưới tàu bị cầm tù.

Paris 24 septembre

Mặt trận Anh

Hôm qua binh Anh thẳng tới, chạy dài theo mặt trận 800 thước ở phía Đông Courcelette, và hạ đặng cái phi-thoàn của quân nghịch. Ngày nay lại hạ thêm đặng 20 cái nữa.

Mặt trận Serbe

Tin ở Salonique : Binh Serbe thẳng tới trong hướng Tây Bắc Kaimakcalate và bắt đặng 50 tù binh.

Mặt trận Roumani

Tin ở Bucarest : Binh ta thẳng tới trong hướng Tây Bắc Dornavaco và trong núi Kaliman.

LỄ KỶ-NIỆM CHÂU NIÊN CUỘC ĐẠI THẮNG TẠI SÔNG MARNE

(Fête Anniversaire de la victoire de la Marne)

Ngày 12 septembre 1916 nhơn dịp đến ngày giáp năm thắng trận Marne, Hội khuyến-học Longxuyên có quan Phủ-Bảy quí danh là Lê-quang-Liêm xin được phép quan Tham-biện chủ tỉnh bày ra cuộc chơi đố thai (devinette). Thiên hạ ham vui tựu đến rất đông xung quanh nhà tròn lập ra trong cuộc nầy, có treo đủ cờ hiệu các nước đồng-minh, thắp đèn dùng giăng khắp xung quanh, lại có treo liễn viết nhiều thứ chữ khác nhau mà cũng chỉ về việc giáp năm thắng trận Marne. *Pháp-quốc vạn-tuế.*

Lễ nầy cũng là nhằm lễ Trung thu cho nên chốn chốn vui vầy nhà nhà hoan lạc. Nguyệt quang tỏ rạng làm cho cuộc chưng dọn thêm được huy hoàn. Theo tục lệ xưa người Nam người Khách hay hội hiệp nhau vui vầy trong tiết Trung-thu, chơi với nhau rất nên thân thích, mà ngày nay thắng trận Marne nhằm ngày nầy lại làm thêm một cái kỷ-niệm cho dân ta nữa, trước khi mở cuộc chơi quan phủ Lê-quang-Liêm có đọc một bài diễn-thuyết bằng chữ quốc-ngữ có dịch ra tiếng tây mà đọc giữa tiệc như vầy :

Ớ bạn đồng-bang,

Trước khi khai trường thai, tôi tưởng cũng nên tỏ ít lời cho các ông biết cái chủ-ý của chúng tôi trong sự lập cuộc chơi đêm nay.

Tôi chắc các ông đều chán rõ rằng nước Đại-Pháp là nước bảo-hộ chúng ta, mấy mươi năm nay chỉ lo : rưới văn-minh khắp cả địa cầu, dồi cách-vật hưởng chung thiên hạ. Muốn vạn-quốc hiệp một lòng một dạ ; ước mọi người coi như thích như thân ; phế can qua, đề khai sáng trí dân ; trau kĩ nghệ, ngỏ phú cường nhà nước.

Sự hành chánh của nhà nước Đại-Pháp thì là tốt như vậy, mà sự giao thiệp lại còn hay hơn nữa : Trăm việc đều nhơn nghĩa vi tiên, ghe phen đã bảo cô giản báo. Nếu bên Âu-châu liệt-cường thảy thảy đều noi gương ấy mà làm, thì có đâu phải mang nạn to như trong hai năm nay. Ngặt vì người vui hiệp ý, mà cũng có kẻ chẳng ưa vầy ; người thì mở túi thạm, dồn mãi chưa trông đầy, kẻ lại trương mắt ó, ngó ngó chừng quyền lợi chúng.

Nói xát một đều, kế ranh cùng Đại-Pháp kia có quân Đức-tặc, rõ cơ quan, lén riêng tập cung thương, của lưỡi lê, dạy tướng sĩ bạo tàn ; nấu khí độc xuối quân gia cướp dực. Nghĩ một mình chưa đủ sức, bèn hiệp lỏa với Áo-bang ; quyết một lòng mong nhứt thống Âu-Phang, đã ghe thuở muốn lấy oai kềm chế. Song mấy năm nay chưa đặng, số là : dằng lòng dữ bởi nhắm mòi coi chẳng dề, đợi thế thời rồi mới dấy binh loạn. Cuối tháng sáu năm kia, thừa diệp dân Tác-nhĩ thích Áo-hoàng, bèn xua binh mạnh rúng Nga, lấn Pháp.

Hứ ! ! ! tiểu nhơn nhứt nộ, quân-tử cũng nhứt nộ chớ ! nhịn nhục hoài cũng hồ, thế nầy phải ra tay. Khi ấy Chánh-phủ ta, cả tiếng kêu già trẻ ai ai, đâu cật lại mà bảo toàn cố thổ. Tuy biết vậy, mà bởi Pháp-quốc ta hằng vụ chữ thuận hòa, nên lúc ấy vô phòng và vô bị. Mình chiêu binh chưa kiệp, chúng đà nhập biên thùy. Cảm dõng thay. Anh-kiết-lợi, Bắc-lợi-thì, ra gánh vát vực cô trừ bạo. Trong cơn gấp rút thống-soái Joffre ta mới : rải binh ngoài mấy đạo, ngăn ngừa đỡ đôi tuần ; tuy có Anh, có Bắc dõi theo chưng, mà nước một gáo khó tưới ngăn xe lửa. Dầu lược thao cho mấy, dầu can đởm cho mấy, một người cũng khó cự mười ; bởi vậy cho nên, như nước tràng, Đức-tặc riết xông vào, đánh và thối binh ta tầm chiến địa. Qua đầu tháng Septembre năm kia thì quân tàn bạo còn cách kinh-đô không mấy dặm nữa. Khi ấy ai ai cũng chắc thành Paris phải bị vây. Nhưng vậy mà không hề chi : đạo hữu quân Đức-tặc hầm hi, bỗng phế kinh địa chỉ đông-nam hướng. Thống-soái Joffre ta liết thấy cơ quan rồi, bèn chiếu hịch cùng chư tướng, khắc kỳ bữa 6 Septembre phải khởi công. Khi được lịnh rồi thì : tướng sĩ ta coi tánh mạng như lông hồng, thấy một trận tuôn ra quyết chiến.

Cha chả ! sự tài năng, sự trí dõng bày ra trong 6 ngày nầy kể sao cho xiết. Vậy tôi xin tỏ sơ một đôi đều là : từ ngày 6 cho tới ngày 12 Septembre thì : thây tàn bạo thây phơi đen Sam-Banh địa, máu giả man máu nhuộm đỏ Mã-nộp-hà. Chánh ngày 12 Septembre thì các đạo đều bỏ súng cuốn cờ, kêu nhau rút trở ra giải cảnh. Binh chúng ta thừa thắng, dục vó kỳ đuổi theo ; giết một bản nữa cũng nhiều, mới cứu khỏi nước nhà nguy hiểm. Các ông phải biết rằng trận Mã-nộp-hà này tuy là nói binh Pháp-quốc thắng binh Đức-quốc chớ kỳ trung thiệt sự văn-minh thắng sự giả man đa. Nếu không có chiến thắng nầy thì toàn cầu khó vững.

Và trong mấy nước trung-lập ai ai nghe trận Mã-nộp-hà đặng toàn thắng rồi, thì cũng vỗ tay mà vui cười, ngửa mặt mà xưng tụng. Annam chúng ta đây, đã hưởng văn-minh chúc đình, lại mang ân nghĩa nặng dày, nỡ nào mà xây mặt bịch tai, lẽ đâu lại điềm nhiên tọa thị hay mần răng.

Ngày nay cũng là ngày 12 Septembre, chánh ngày toàn thắng năm kia. Nhơn điệp nầy lại nhằm tiết Trung-thu của chúng ta, tôi cùng mấy ông mấy thầy, thiết lập một cuộc chơi ; trước là nhóm nhau nhắc nhở ngày mừng, sau nữa chung hưởng bĩ bàn trăng tỏ. Và cuộc chơi hiếm có, nhơn sao lựa trường thai ? — Bởi vì sợ thói cũ lợt phai, nên tôi mới đèo bòng nhắc nhở.

Ngửa chúc Đại-Pháp miên trường !
Ngửa chúc Liên-Quân đại thắng !
Ngửa chúc Nam-kỳ cường thạnh !

VIÊN-THẾ-KHẢI

TIỂU TRUYỆN

(tiếp theo)

Qua năm mươi lăm tuổi. — (Nhằm Trung-hoa Dân-quốc năm thứ hai). — Một tội nặng hơn hết là tội va thích khách Tông-giáo-Nhân. Người nầy vẫn là người trong đám Lãnh-tụ của Cách-quân, lại là một người rất có kiến-thức trong việc chánh-trị, vì vậy cho nên có nhiều bài luận của các nhà nhựt-báo thường kêu nài cho người trở về mà giúp Chánh-phủ. Khi Tông-giác-Nhân vào phủ quân-cơ rồi thì người cứ theo luật mà làm, chẳng hề thiên vị ai chẳng chịu xu phụ ai. Họ Viên thấy vậy thì ghét lắm, nên va lén khiến Diêu-bình-Kỳ sai Ưng-quí-Thừa thích sát Tông-giáo-Nhân đi. Ấy vậy thì trong nước chẳng còn đức chánh chi hết, cho nên đám Cách-mạng lại nổi lên nữa. Khi quân Cách-mạng nổi lên lần thứ hai trong năm Quí-Sửu, thì họ Viên sợ e Triệu-trí-Am tẩu lậu những việc kính của va nên va giết phứt đi cho diệt khẩu. Lúc nầy hễ ai không theo va, hoặc ai có công cáng chi thì va cũng giết hết. Lòng họ Viên thiệt độc.

Việc Tông-giao-Nhân xong rồi, thì tới vụ vay tiền. Khi họ Viên tàn hại Tông-giáo-Nhân rồi thì va biết lòng dân không phục, sợ e Cách-mạng nổi lên; nên va lại vay của năm nước Liệc-cường hai trăm năm chục triệu đồng (250.000.000 $) đặng để mà chi phí về việc binh. Song va vẫn biết chắc rằng phòng Hạ-nghị-viện không chịu, nên va cho hay có một lần mà thôi, rồi không nói tới nữa. Trong lúc ấy các nhà nhựt-báo thường làm nhiều bài luận mà bài biếm họ Viên, dân tình cũng đều thán oán. Vì vậy cho nên Cách-mạng lại nổi lên tại Giang-Tây và tại Ninh-Ba. Họ Viên sai người ra tàng sát một cách rất gớm ghê, nhờ có bạc vay đó và binh lính của va, nên va sát hại sanh linh va không gớm.

Đám Cách-mạng ấy yên rồi thì lại tới cuộc cử Tổng-Thống. Ngày định bỏ thăm đó, thì họ Viên đã sai quân và lính tuần-cảnh thả nghêu nghênh nơi phòng Hạ-nghị-viện. Giỏi danh rằng thủ bộ phòng Hạ-nghị-viện, chớ kỳ thiệt là va có ý thị oai mà hiếp chế đó. Lớp thì va cho binh lính cải trang ra như dân-binh đi rảo qua rảo lại nơi phòng Hạ-nghị-viện mà nói rằng : « Nếu hôm nay mà mấy ông Thân-sĩ không chọn một vị Tổng-Thống cho xứng đáng, thì chúng tôi chẳng hề cho mấy ông ra khỏi cửa nầy ». Bởi đó cho nên người ta mới dễ biết được cái lòng giả-man của hắn.

Khi họ Viên được cử làm Tổng-Thống thiệt thọ rồi, thì va mới tính bãi hết các phòng Quốc-hội và lần lần làm nhiều tội ác gớm ghê. Hãy coi cái phương thế của va lập đặng mà bãi mấy phòng Quốc-hội như sau nầy : Trước hết va sai người tâm phúc của va đi dọ nghe sự tranh cãi luật mới, mà trong lúc tranh cãi thì mấy ông Thân-sĩ sao cho khỏi phản đối với nhau. Rồi đó va lại khiến quân bắt hết những người nghịch luận ấy mà làm tội phản nghịch. Từ đó mấy nơi phòng Hội chẳng còn hội hàm chi hết, vì không còn đủ số Thân-sĩ. Khi mấy người có Học-thức nơi phòng Hội mà bị bắt rồi thì họ Viên lại lập ra một sở gọi là Công-cọng hội-nghị, hiệp hết các quan Đại-biểu của Đô-Đốc các tỉnh gởi về. Còn một phía thì va truyền cho các tỉnh phải gởi điền-báo về cho chánh-phủ mà xin đóng cửa quyết phòng Hạ-nghị-Viện đi. Lúc mấy phòng quốc-hội đã bãi hết rồi, thì lại xảy ra một việc lộn xộn nước Tàu với nước Nga về vụ Mông-cổ. Nguyên Mông-cổ là một nước thần sự nước Tàu thuở nay, mà bởi có một người Nga-la-tư tên là Tsou-Hô-Fou xuối nước Mông-cổ tự xưng độc lập. Nên nước Tàu phải thương nghị việc ấy với nước Nga, đã nhiều phen dân Tàu tức giận, muốn đánh với nước Nga, song họ Viên lại cứ dua mị với Nga mà tính êm việc ấy. Đó là một cái tội rất nặng của họ Viên làm cho nhục quốc trong cuộc ngoại-giao.

Qua năm mươi sáu tuổi. — Ngày 11 tháng giêng, Viên-thế-Khải truyền bãi hết các việc của phòng Hạ-nghị-viện đã thương thuyết đó đi, đặng làm cho cái quyền thi-hành những luật của va cho lớn thêm nữa. Song vì bị cái luật mà phân quyền ra cho mỗi người, ai có quyền nấy đó thì sum nghiêm lắm, cho nên họ Viên cũng khó mà lập nên quân-chủ lại cho được. Trong khi va ước ao lập quân-chủ lại mà va không bỏ được những luật hiến-chánh, nên va [illegible] cho Hạ-nghị-viện thương nghị lại. Nhưng mà Hạ-nghị-viện không muốn chịu mang tiếng xấu với va, cứ theo công lý mà làm, nên đổ rằng việc ấy phải giao cho một phòng riêng khác thương nghị lấy.

Trong lúc ấy nếu chẳng có luật-pháp ràng buộc hẳn hòi, thì nền Dân-quốc đã mất hết rồi. Ấy là một cái chước thứ nhứt của họ Viên muốn xô đổ nền Dân-quốc, vậy thì cái tội của hắn đây muôn ngàn năm về sau, biết đời nào mà quên cho đặng. Từ khi họ Viên bãi hết mấy phòng quốc-hội, thì những hội đã lập ra trong các tỉnh-thành và trong các làng thảy đều bãi ráo. Khi còn trào nhà Thanh thì sự sáng tạo cũng còn chưa đủ, mà nay về tay họ Viên thì những việc cần kíp va lại còn bớt hẳn đi nữa. Than ôi ! Bao nhiêu luật mới đã lập ra, Viên-thế-Khải đổi hết, cho đến những qui-tắc tại nội-đình cũng đều bãi tuyệt. Va lại tàng sát quân cách-mạng rất nhiều, thuế-khóa càng ngày càng tăng, va lại cứ nói việc tự-do hoài chẳng khi nào dứt. Từ đó nền Dân-quốc đã đành mất thiệt.

(Sau sẽ tiếp theo)

Dịch theo nhựt-báo Langsa.

NG.-CHÁNH-SẮT.

---

(14) — Feuilleton du 5 Oct. 1916. N° 448

TIỂU THUYẾT TÂY DIỄN NÔM

ROMANS FRANÇAIS TRADUITS EN QUỐC-NGỮ

THẬP-TỰ QUÂN ANH-HÙNG KÝ

LÊ-THẠCH-LÂN *diễn nôm*

(Tiếp theo)

Ngọa-báo nói :

— Va xin đem tánh mạng làm tin ».

Thang-mạch-Tư nói :

— Những người thích-khách, họ có kể gì thân-mạng họ đâu. Đều đó ai mà dám nghe ! »

Ngọa-báo nói :

— Thế thì huân-tước chưa biết lòng tín-nghĩa của người Thổ-nhĩ-kỳ rồi ! Họ xưa nay chẳng hề chịu dối ai đâu. Và lại vị lương-y nầy, là thị-y của vua Thổ đưa lại, đặng coi bịnh cho hoàng-thượng ta, hiện có đem những phương-vật lại hiến, miễn chữa cho hoàng-thượng vô-sự rồi, sẽ ra đầu sức ở chỗ chiến-trường, cho quân-lính hai bên khỏi ngồi tịch-mịch.

Huân tước là đại-thần, lẽ phải dẫn sứ bệ-kiến, xin đừng nghĩ là quân thù mà khinh khi tội nghiệp ! »

Thang-mạch-Tư nói :

— Khó lắm thầy ôi ! Vua ta với vua Thổ, vốn là thù lớn, tất-nhiên họ muốn hại vua ta đó mà thôi, chẳng thuốc thang gì cả. Hay là túc-hạ có dám bảo lãnh không ? »

Ngọa-báo nói :

— Dạ được, hạ-lầu xin đem tánh-mạng danh-dự, đặng bảo-lãnh cho vị lương-y ấy. »

Thang-mạch-Tư nói :

Lạ chưa ? Người Tô-cách-lan bảo-lãnh cho người Thổ-nhĩ-kỳ, ai mà dám tin. Vậy chớ túc-hạ sao mà quen biết vị lương-y ấy ? »

Ngọa-báo nói :

— Hạ-lầu có đến động vị Ẩn-sĩ, quen gặp một người lính Mã-kỵ Hồi-hồi, nên va dắc lại.

Thang-mạch-Tư nói :

— Vậy chớ túc-hạ tới động vị Ẩn-sĩ có sự chi ? »

Ngọa-báo nói :

— Việc đó nói với huân-tước sao đặng ? »

Thang-mạch-Tư giận nói :

— Tôi đây là quan trong khu-mật, lẽ nào lại không nghe đặng ! »

Ngọa-báo nói :

Hạ-lầu tuy là lính thiệt, song không phải tôi mọi của vua nước Anh. Việc đi của tôi, vì phụng-mạng vua chư-hầu, thì tôi lại trả lời cho vua chư-hầu, chớ có lẽ nào mà nói với huân-tước đặng ? »

Thang-mạch-Tư cười nói :

— Nói vậy té ra túc-hạ là sứ của vua Chư-hầu, hèn gì mà tôn-quí như vậy. Còn việc tiến ngự-y, không có chữ ký nhận của ta, trong quân nếu ai có lỗi phép, thì dưới lưỡi gươm nầy chẳng vị nể ai cả.

Nói rồi ông toan ra đi. Ngọa-báo đứng ngăn trước mặt mà nói rằng ;

— Huân-tước không nghĩ đến vua Lý-khước thì thôi, chớ không tưởng đến nơi lăng-thánh nữa sao ? »

Thang-mạch-Tư nói :

— Người Tô-cách-lan, mới lọt lòng ra, anh nào cũng ngang tàng lắm ! »

Nói tới đó thấy Ngọa-báo biến sắc, liền sửa lại rằng ;

— Như túc-hạ có lòng với hoàng-thượng với quân Thập-tự như thế, thì còn nói gì.

Ngọa-báo nghĩ lấy đại-cuộc làm trọng, nên cũng dằn lòng mà nói rằng

— Nếu huân-tước mà nghi, tôi xin lập thệ ! Tôi vốn người trung thành nước Tô-cách-lan và lại là kỵ-tướng trong quân Thập-tự, xin lấy cây thánh-giá xăm trên cánh tay làm thề, đặng bảo-lãnh cho vị Ngự-y Hồi-hồi vào bệ-kiến, quyết không có ý gì khác !

Ông Thang-mạch-Tư thấy Ngọa-báo có ý thiệt thà, bèn đổi cách kiêu-ngạo, lấy cách rất hòa-nhả mà trả lời rằng :

— Túc-hạ có lòng thiệt, thì chắc, người ngự-y ấy cũng chẳng có lòng nào, song tôi e người phương đông, họ hay quỉ-quyệt lắm. Nếu không hỏi kĩ, bỗng không đem vua Vạn-thặng, mà giao cho tay quân thù, lỡ có bề nào thì ai chịu tội ấy.

Ngọa-báo nói :

— Tôi nói xin huân-tước thương ! Bọn tôi mấy chục người đi, nay chỉ còn có một, nên tôi nghĩ thương người đó, cũng như huân-tước mà thương hoàng-thượng vậy. May nhờ có vị ngự-y nước Thổ tên là Cáp-cơ-Mộc, cho thuốc cách có vài giờ đồng hồ, thì thấy nằm ngủ thim thiếp, không điên khùng như trước nữa. Ấy là mắt tôi coi thấy hiển-nhiên !

Và lại vị ngự-y ấy người là phụng mạng vua Thổ, nên tôi dám kể chắc không phải là bọn đi làm bậy cho mất danh. »

Ông Thang-mạch-Tư nghe nói, nửa tin nửa nghi, bèn đáp lại rằng :

— Túc-hạ dẫn cho hạ-quan đi coi người bịnh chút đặng không ? »

Ngọa-báo có ý mắt cở nói :

— Dạ đặng ! Nhưng mà ngài đừng thấy nghèo mà khi bỉ thì tôi mới dám cúi rước ngài dời gót đến tệ-xá mà coi.

Ngọa-báo nói dứt lời, bèn dẫn ông Thang-mạch-Tư đi. Ông Thang-mạch-Tư vốn ghét giống Tô-cách-lan, song thấy Ngọa-báo là dõng-sĩ, nên cũng phá cách mà theo Ngọa-báo, xem bịnh người bạn của y ra làm sao.

Nên cũng nói xuôi theo rằng.

— Quân Thập-tự mình đây, vì lăng-thánh mà lại, chớ phải khoe lịch-sự với người ngoại đạo đâu, mà túc-hạ ngại. Và lại đức tiên-thánh chúng ta xưa cũng nghèo khổ muôn phần, nên mới được hưởng-phước đến ngày nay chớ ! Vậy túc-hạ chẳng thấy trong kinh Thánh đã nói đó sao ? »

Ông Thang-mạch-Tư nói vậy, là có ý để yên ủi lòng Ngọa-báo mà thôi, chớ cũng không phải là bồn-tâm ông như vậy. Đang nói, đã đi đến gần chỗ người bịnh nằm, ngó thấy nơi ăn chỗ ở, quả như lời Ngọa-báo đã nói ; nhà tranh vách đất tả tơi, thế không sập nay cũng sập mai. Giữa cửa có che một tấm màn làm tướng-mạc, ngoài cậm một lá cờ đuôi én, coi ư-rũ dường như cảnh cũng buồn theo người, mà cũng chẳng thấy một tên lính nào canh gác cả.

Ngọa-báo bèn mời ông Thang-mạch-Tư vô trong, ông đầu đội mão đuôi phụng, nên phải cúi rạp mới khỏi đụng mái nhà.

Tới trong thấy có hai cái dường, một cái không có người, dưới lót cỏ khô, trên trải da dê, xung quanh để la-liệt những đồ binh-khí, và có một cây thánh-giá nhỏ. Đó chắc là chỗ dường nằm của Ngọa-báo.

Ngang dường phía bên kia, thấy một người nằm, chừng độ hơn ba mươi tuổi, coi tuy bịnh, mà bộ người cũng là trang dõng-sĩ. Dường đó coi còn tốt hơn dường bên nầy, thấy cả áo lể của Ngọa-báo cũng trải làm chiếu cho người bịnh đó nằm.

Gần cửa sau có một đứa con nít, đang ngồi quạt lò bánh, với một con chó rất lớn, cũng nằm kế ở đó nữa.

Lúc đó người y-sanh Hồi-[illegible], đang ngồi bên cạnh người bịnh, [illegible]ng nghe ngóng coi sức thuốc thể nào.

(Sau sẽ [illegible])

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . . **$ f. 10**
Giá lúa, ta 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) từ **2 $ 25** tới **2 $ 30.**

Sàigòn

Tòa đại hình

XỬ VỤ THỨ NHÌ

Cố sát

Xử vụ thứ nhì về việc một người annam (trốn) Nguyễn-văn-Diêu về tội cố sát.

Tờ kết án:

Nguyễn-văn-Diêu là con của tên Mai và Thị Nho, làm ruộng, sanh đẻ hồi năm 1880 ở Giadinh (trốn).

Việc tra xét như vầy:

Chiều ngày 27 mai 1916, lối 5 giờ trong lúc đánh bột cái lẫy với Nguyễn-văn-Tình, tên Nguyễn-văn-Diêu đạp tên nọ một cái.

Con của Nguyễn-văn-Tình là tên Khuyên nghe cha nó la bèn chạy đến, lại bị nó đánh một cây bất tỉnh nhơn sự. Tên Diêu liền chạy gặp tên Nguyễn-văn-Tình giữa đường, nó lại đánh thêm một cây ngay trên đầu. Chở tên Tình đến nhà thương không mấy ngày rồi chết.

Còn vít người con bị đánh đó thì phải mất hết 20 ngày, làm công chuyện không đặng.

Tên phạm nhơn trốn biệt đến nay chưa bắt đặng, nên tòa xử khiếm diện, vẫn tên Nguyễn-văn-Diêu đã có tiền án: 1º Ngày 5 juillet 1902 bị 4 tháng tù và 100 quan tiền vạ về tội ăn trộm, Tòa Saigon xử. — 2º ngày 9 mai 1908 bị 6 tháng tù như án trước, cũng Tòa Saigon xử. — 3º ngày 29 décembre 1913, bị 4 tháng tù về tội đồng lõa ăn trộm, Tòa Tây-ninh xử. — 4º ngày 29 décembre 1913, bị 4 tháng tù cũng tội ăn trộm và cũng Tòa Tây-ninh xử.

Bởi đó cho nên

Nguyễn-văn-Diêu bị cáo về tội ngày 27 mai 1916, tại Tân-thạnh-đông, cố tâm mà đánh có vít tích.

1º. — Tên Nguyễn-văn-Tín, vít tích tuy chẳng phải cố ý sát nhơn, nhưng mà phải chết.

2º. — Tên Nguyễn-văn-Khuyên vít tích làm cho làm công việc chẳng đặng hơn 20 ngày.

Tội ấy chiếu theo điều 309 và 311 trong luật hình có lời chỉ-dụ ngày 31 décembre 1912.

Tòa xử tên Nguyễn-văn-Diêu 5 năm tù.

Xử ngày thứ ba 19 septembre

Tội sát nhơn:

Vụ đầu hết là vụ của một tên thợ chài sát nhơn.

Tại Phước-hải (Baria) tên Dương-văn-Cho ở với vợ bé là Phan-thị-Ngàn. Theo lời thiên hạ đồn thì thị Ngàn là một người đờn bà tánh hạnh xấu và lại có tư tình với phó hương-quản trong làng.

Bởi đó cho nên Dương-văn-Cho với thị Ngàn rầy lộn mãi.

Ngày 18 mai 1916, lối 6 giờ tối lại đánh lộn nữa, nên thị Ngàn đến nhà việc mà thưa Dương-văn-Cho. Tên Cho đi theo đến nhà việc rồi lại lấy dao mà đâm thị Ngàn mấy vít, rồi bó tay mà chịu tội.

Tên Cho nói rằng tại nó ghen và nó mượn rượu làm nư, nên nó mới làm vậy. Tòa thẩm-án xét tra cũng cho là có thiệt vậy.

Vít tích của thị Ngàn bị đó cũng là nặng, nó làm cho phải có tật trọn hết ba ngón tay và hai ngón khác.

Tra xét nhiều vít tích đó và đồ khí giái thì đủ thấy việc cố ý giết người.

Bởi vậy cho nên:

Dương-văn-Cho bị cáo về tội, tại Phước-hải (Baria) ngày 18 mai 1916, muốn cố sát Phan-thị-Ngàn. Việc cố sát đó thì là mới dợm lại bị cản trở tại chẳng nhằm cơ hội, chớ việc ấy đã tính trước rồi.

Dương-văn-Cho có quan Trạng sư Charousset cãi, bị kêu án 5 năm tù.

VỤ THỨ BA

Cố sát:

Ngày 15 juin 1916, lối trưa, tên chệt Du-Ke kêu là A-Cai đánh lộn với tên La-Sanh, vì việc đòi 0$50 của tên La-Sanh thiếu. Du-Ke bèn lấy con dao trên bàn bán thịt mà hăm he, còn tên La-Sanh lấy cái ghế, mà đỡ. Tên Du-Ke bèn lấy tay trái hất cái ghế, rồi lấy dao đâm ngay ngực La-Sanh và chạy mất, tên La-Sanh đến nhà thương cách vài ngày thì chết.

Tên phạm nhơn khai rằng nó giết tên La-Sanh nhưng mà chẳng cố ý.

Tra xét coi con dao nó dùng đó lợi hại thể nào, dầu nó đâm đó mạnh yếu làm sao và nó nhắm tại đó, bao nhiêu đủ thấy nó chẳng những là dọa mà thôi, mà lại còn muốn giết cho chết nữa.

Bởi vậy cho nên:

Du-Ke tên là A-Cai bị cáo về tội tại Chợ-lớn ngày 15 juin 1916, cố sát tên La-Sanh.

Tên Du-Ke có quan Trạng-sư Charousset cãi, bị 7 năm tù.

Xử ngày thứ tư 20 septembre 1916

Sát nhơn

Ngày 28 avril 1916, tên Đỗ-văn-Tro là người đi buôn bán dạo, lối 10 giờ chiều đi ghe tới rạch Comay (Baria) ở chính giữa Comay và Cosam. Đỗ-văn-Tro đi với vợ nó, con và cháu gái nó.

Bỗng đâu có một chiếc ghe lường lại cặp với chiếc ghe nó đó, trong chiếc ghe lường ấy có hai người ở truồn ở trần, và cầm cây.

Khi đôi mua đó mua mía rồi, có một người lại nhảy qua ghe đè Đỗ-văn-Tro và vát cây mà đánh, còn người nọ vát cây mà đánh vợ tên Tro. Kế đó đăng cả ba người đờn bà vật xuống mà lấy hết 6 đồng bạc một đôi bông tai, một chiếc huyền, rồi chúng nó bơi đi êm.

Một lát thì tên Đỗ-văn-Tro tắt hơi.

Những đều chứng khai thì bao đồng quá, nhưng mà nhờ thầy đội Cưu nên Nguyễn-văn-Man và Nguyễn-văn-Y bị bắt. Trước mặt thầy đội chúng nó khai ngay.

Chúng nó khai rằng chúng nó đánh ngã Đỗ-văn-Tro đặng để dựt đồ đó thôi.

Nguyễn-văn-Man chịu là mình giết tên Đỗ-văn-Tro.

Cách vài ngày tra xét và ở tại trong khám chúng nó nghe lời người ta nói, nên sau lại chối rằng không có, đổ thừa bị thầy đội tra khảo đánh đập dữ lắm, nên mới bày vậy, nhưng mà tại Thẩm-án thì mấy lời khai nó chẳng thấy khai bị thầy đội đánh đập. Còn lại vợ tên Đỗ-văn-Tro và con gái Đỗ-văn-Tro nhìnb biết mặt nó.

Tuy là hai đứa ăn cướp nầy không có án trước, chớ tánh hạnh xấu lắm.

Mỗi đứa bị 15 năm tù khổ sai.

Xử ngày 21 septembre 1916

Hồi tháng mai 1914, tên Khương và tên Khỏe bị đón đánh. Tên Khỏe khai với Tòa rằng Khương bị giết đó là vì bởi nó bị một dao và lại nó thấy tên Sy và tên Giang bắt tên Khương và treo lên một cái cây.

Vợ tên Khương là thị Mực có lấy tên Chu cho nên tên Chu phải đi kiếm thầy tên Khương đam về. Đi với tên Hic, nó gặp hài cốt tên nọ, nó liền chạy về cho người vợ hay.

Trước mặt Tòa sớm mai nầy tên Chu khai rằng có đi với hai tên phạm nhơn đó, chúng nó có nói rằng: « Để ta chỉ cho mầy thấy cái thây của chồng thị Mực, ta giết nó đó, mầy đừng nói lại với ai ».

Tên Sy nói với chứng rằng: Lẽ gì mầy phải giết nó đặng mầy lấy vợ nó mới phải cho.

Tòa định lại đặng chờ khai báo nữa.

Đồ tan ở tại đó một cái sọ, một cái xương cẳng và một thùng xương vụng.

Có một đều lạ là chẳng biết vì sao người đờn bà ấy lại nhìnb chồng được trong một đống xương và nhứt là cái sọ.

Tên Sy bị 15 năm tù khổ sai và tên Giang bị 10 năm.

⁂

Cuộc xổ số Nam-vang

Hội Hồng-thập-tự ngành tại Nam-vang bày ra một cuộc xổ số 50.000 số, giá bán mỗi số là 1 đồng, đặng tư trợ cho các nhà-thương của mấy hội bên Chánh-quốc đã lập ra. Số trúng cả thảy là 20.000 $ chia ra như sau nầy:

Số độc đắc trúng	4.000, $ 00
1 số trúng	2.000, 00
5 số	1.000, 00
10 số	500, 00
20 số	100, 00
20 số	50, 00
40 số	25, 00

Định ngày 25 Décembre sẽ xổ số.

VÀI LỜI TỎ VỚI KHÁN-QUAN

Bổn-quán xin nhắt lại cho chư khán-quan rõ rằng: những nhân (adresses) để tổng làng xứ-sở mà gởi nhựt-báo cho chư khán-quan đó thì bổn-quán đã in sẵn cho đủ gởi trọn năm, đặng để dành mà gởi cho tiện hơn, kẻo mỗi lần phải viết như vậy thì thất công và bê trễ lắm; cho nên hễ vị nào muốn đổi chỗ ở mà xin sửa nhân lại, thì bao nhiêu nhân đã in sẵn rồi đó phải bỏ hết đi mà in nhân khác; vì vậy bổn-quán đã có rao trước rằng nếu vị nào muốn sửa nhân lại thì phải gởi đến 2 cắt, về tiền sở phí đặng in lớp nhân khác, song có nhiều vị đã gởi thơ đến xin đổi nhân lại mà không gởi 2 cắt tiền sở phí ấy theo thơ, thì bổn-quán cũng khó mà làm cho vừa ý được. Nên nay bổn-quán phải nhắt lại cho liệc-vị tỏ tường, phàm việc chi bất câu đại tiểu, xin cứ do theo luật-lệ mà làm, thì khỏi có đều chi bất tiện cho hai đàng hết cả.

Bổn-quán cẩn cáo.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Trung, Nhựt bất hòa

Có một tin điền-báo ở Đông-kinh (Kinh-đô Nhựt-bổn) cho hay về vụ lính Trung-quốc với lính Nhựt-bổn đánh lộn nhau tại Tcheng-kia-Touan, các quan Ngoại-giao của Nhựt-bổn không muốn buộc chi cho lắm, đặng cho hai nước khỏi sự thất hòa với nhau. Người ta tưởng việc ấy cũng là dễ tính.

Vì vậy cho nên các quan đại-thần ở tại Đông-kinh có tiếp đặng những tờ phúc-bẩm của quan Nhựt gởi về mà nói rằng trong vụ đánh lộn với nhau đó thì Trung-quốc bị thiệt hại nhiều hơn người Nhựt-bổn, nhưng mà có nhiều người Nhựt lại nói rằng việc gây gổ ấy là tại nơi quan Trung-quốc xuối giục.

Vụ thuốc lậu

Về vụ thuốc phiện lậu đã bắt đặng tại Thượng-hải đó thì lấy làm nhục cho Trung-quốc. Những người làm đều ấy càng ngày càng nhiều, quan tỉnh điền tấu về mà xin chánh-phủ phải phạt những kẻ ấy cho nặng nề, coi ý họ giục thúc quá. Chánh-phủ liền tư điền báo ra mà trả lời cho các quan ấy hay và truyền lịnh rằng chớ nên xen vào việc ấy.

Mỹ-quốc cang dự

Có một tin điền báo ở Hớn-khẩu cho hay rằng một chiếc chiến-hạm của Mỹ-quốc ở tại Chameèn (Quảng-đông) đã chạy qua Tchong-king đặng hộ trì các quan Ngoại-quốc mà chống ngăn quân hung-đồ đang nhiễu loạn tại Seut-chouan.

Quảng-đông

Một tin điền-báo ở Hương-cảng cho hay rằng tình cảnh tại Quảng-đông mấy ngày rày coi vội đã yên. Trần-quynh-Minh là Cách-mạng-đảng-thủ có ý kiếm thế thần mà làm Đô-đốc, song lòng dân thì tin cậy Lục-vinh-Đình hơn.

Quan Sứ-thần Đại-pháp yết kiến Đại Tổng-thống Trung-hoa

Tin ở Bắc-kinh cho ta hay rằng mới đây quan Sứ-thần Đại-pháp tại Bắc-kinh có vào đền mà từ giả đức Tổng-thống Lê-nguơn-Hồng đặng về nước mà nghỉ thì ngài có tặng quan Sứ-thần Pháp những chậu bằng sành cùng những vật quí khác đặng để làm dấu tích.

Muốn lập nền quân chủ lại

Có một vị quốc-hội nghị-viên ở Thượng-hải mới đến Bắc-kinh, nói rằng phần nhiều những phe quân chủ còn đang tảng tụ mấy nơi Tô-giới của người Ngoại-quốc (concessions étrangères) mà âm mưu với các quan cựu là người thân-tín của Viên-thế-Khải, đặng kiếm thế mà xô đổ chánh-phủ đương kim. quan quyền không có thế nào mà bắt cho đặng, vì chúng nó không có ở trong địa giới Trung-hoa. Nếu chánh-phủ Bắc-kinh không xin chư quốc bắt chúng nó mà giao về cho kíp, thì ngày sau chắc sẽ sanh hoạn lớn.

Bảo-hoàng-đảng

Chánh-phủ Bắc-kinh có sai quan Đại-biểu đi viếng ông Hoàng nhà Thanh, đặng tính với ông mà làm cho êm bọn Bảo-hoàng-đảng ở nơi Mông-cổ phía Đông.

Trung-hoa và Nhựt-bổn

Có tin bên Đông-kinh cho hay rằng Chánh-phủ Nhựt-bổn có truyền lịnh cho quan Lãnh-sự Nhựt ở Thanh-kinh phải thân hành đến Tcheng-kia-Touen mà tra xét cần kíp về vụ lính Trung-hoa và lính Nhựt-bổn đánh lộn với nhau đó, đặng có bắt chánh-phủ Trung-hoa bồi thường.

Phần khác nữa, thì người ta lại cho hay rằng chánh-phủ Nhựt-bổn có gởi mấy điều cho chánh-phủ Trung-hoa như sau nầy:

1º — Chánh-phủ Trung-hoa phải chịu lỗi với chánh-phủ Nhựt-bổn.

2º — Chánh-phủ Trung-hoa phải giảm quyền của những quan mà cai quản những lính đánh lộn với Nhựt-bổn đó và phải trừng phạt cách nặng nề.

3º — Phải cách chức Trương-tô-Linh là Đô-Đốc Thanh-kinh đi.

4º — Phải thường bồi cho gia-quyến những người Nhựt-bổn bị chết trong vụ đánh lộn đó, và phải thường bồi những nhà cửa dinh dãy của Nhựt bị hư hại.

5º — Phải giao quyền tuần cảnh cho Nhựt-bổn nội miệt Mông-cổ phía Đông và Mãng-châu phía Nam.

6º — Phải cho binh lính Nhựt-bổn đặng trọn quyền tự-do trong xứ Mãng-châu và xứ Mông-cổ.

7º — Phải truyền lịnh cho các sở chánh-trị tại Mãng-châu và tại Mông-cổ, cho người Nhựt-bổn đặng dự quyền hội-đồng.

8º — Phải cho phép các đạo binh Nhựt-bổn lập tại Mãng-châu và tại Mông-cổ một sở nhà thơ và giây thép cho họ đặng dễ bề thông tin tức.

Địa chấn tại Đài-loan

Trong ba tuần tháng Août có địa chấn tại Đài-loan. Mấy nơi công-thự tại Horisha, và nhà cửa của dân cư hư sập rất nhiều.

Người ta nói rằng cách đã 10 năm nay, có một cuộc địa-chấn tại đó cũng to như vầy. 183 cái nhà bị sập, 674 cái bị hư, 5 người bị chết, 18 người bị bịnh.

Rượu **TONI-KOLA SECRESTAT** là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước và cho thịt thành thử rượu rất về sanh.

Hãy đãi bạn hữu thiệt mình một ly

TONI KOLA

Minh hằng DENIS frères trữ mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng cho các bạn chuyên nghề rằng: Các thứ rượu chác của hằng rất kỹ càng. Hằng sẵn lòng gởi bổn giá và mấy rượu cho không miễn là phải có xin thì đặng.

HỘI ĐỒNG QUẢN HẠT

NAM-KỲ

KỲ NHÓM LỆ THƯỜNG NĂM 1916

(Conseil Colonial: Séance d'ouverture de la session ordinaire de 1916)

NHỮNG VIỆC BÀN LUẬN KỲ HỘI BỮA THỨ SÁU 22 SEPTEMBRE

Số thứ tự	VIỆC	Lời chánh phủ	Lời kết của Hội nhánh
	Hội nhánh, lo về việc khẩn đất và các việc		
1	*Hạt Châuđốc.* — Cho Tr.-thị-Chi khẩn tạm một sở đất công thổ 78 mẫu tọa lạc tại làng Thới-sơn, Nhơn-hòa và Vĩnh-tế (giấy tờ số 56)	ưng	ưng
2	*Hạt Châuđốc.* — Cho Ng.-văn-Bưu khẩn tạm một sở đất 39 mẫu 30 sào tọa lạc tại Vĩnh-tế (giấy tờ số 57)	"	"
3	*Hạt Châuđốc.* — Cho Lê-văn-Thiên khẩn thiệt một sở đất 57 mẫu 60 sào tọa lạc tại Vĩnh-ngươn (giấy tờ số 58)	"	"
4	*Hạt Châuđốc.* — Cho Ng.-công-Đồng khẩn tạm một sở đất 100 mẫu tại Hòa-lạc, tổng An-lương (giấy tờ số 59	"	"
5	*Hạt Châuđốc.* — Cho Ng.-văn-Huy khẩn thiệt một sở đất công-thổ 133 mẫu 40 sào tại Vĩnh-tế (giấy tờ số 60)	"	"
6	*Hạt Châuđốc.* — Cho Trương-tấn-Vi khẩn tạm một sở đất công-thổ 146 mẫu 60 sào tại Vĩnh-ngươn	"	"
7	*Hạt Châuđốc* — Cho Ng.-văn-Đức khẩn thiệt một sở đất 54 mẫu tại làng Vĩnh-tế (giấy tờ số 62)	"	"
8	*Hạt Thủdầumột.* — Cho bà Canque khẩn tạm một sở đất 47 mẫu tại Thanh-lưu, canton Bình-hưng (giấy tờ số 63)	"	"
9	*Hạt Biênhòa.* — Cho ông Besard khẩn tạm một sở đất 147 mẫu 50 sào tại làng Phước-an (giấy tờ số 64)	"	"
10	*Hạt Giađịnh.* — Xin đừng bỏ một phần đất, không có bỏ, trong vườn cao-su lập tại Giađịnh của phủ khoa và Phủ Bảy (giấy tờ số 36)	"	không ưng
11	*Hạt Thủdầumột.* — Cho ông Laurent khẩn tạm một sở đất 50 mẫu tại Thanh-lưu và Phú-hưng (giấy tờ số 67	"	ưng
12	*Hạt Thudaumot* — Cho ông Georges Laurent khẩn tạm một sở đất 50 mẫu tại Chanh-lưu và Phu-hưng (giấy tờ 67)	"	"
13	*Hạt Thudaumot* — Cho ông Canque khẩn tạm một sở đất 47 mẫu tại Chanh-lưu (giấy tờ số 69)	"	"
14	*Hạt Châudoc* — Cho Ng.-thiên-Gia khẩn tạm một sở đất 69 mẫu 90 sào tại Bình-thạnh-đông (giấy tờ số 70)	"	"
15	*Hạt Châudoc.* — Cho Ng.-thiên-Gia khẩn tạm một sở đất 75 mẫu tại Hòa-lạc (giấy tờ số 71)	"	"
16	*Hạt Châudoc* — Cho Ng.-thên-Gia khẩn tạm một sở đất 20 mẫu tại Hòa-lạc (giấy tờ số 72)	"	"
17	*Hạt Châudoc* — Cho Ng.-thiên-Gia khẩn thiệt một sở đất 79 mẫu 90 sào tại Bình-thạnh-đông (giấy tờ số 73)	"	"
18	*Hạt Thudaumot.* — Cho ông Paul Barry khẩn tạm một sở đất 50 mẫu tại Chanh-lưu và Phú-hưng (giấy tờ số 74)	"	"
19	*Hạt Thudaumot.* — Cho ông Paul Barry khẩn tạm một sở đất 50 mẫu tại Chanh-lưu và Phu-hưng (giấy tờ số 75)	"	"
20	*Hạt Thudaumot.* — Cho cô Suzanne Barry khẩn tạm một sở đất 50 mẫu tại Chanh-lưu và Phu-hưng (giấy tờ số 76)	"	"
21	*Hạt Thudaumot* — Cho bà Hubert khẩn tạm một sở đất 50 mẫu tại Chanh-lưu và Phu-hưng (giấy tờ số 77)	"	"
22	*Hạt Giađinh.* — Sắp đặt điền viên trong tổng Dương-hòa-thượng và An-thít lại (giấy tờ số 78)	"	"
23	Các việc phủ cho hội thường xuyên của hội đồng quản hạt	"	"

HỘI PHÁI-VIÊN LO VỀ VIỆC THÂU XUẤT VÀ CÁC CÔNG CUỘC SỞ TẠO-TÁC

24 Khoản thứ 25. — Sở xáng xúc đất trong Nam-kỳ. — Quan viên và vật liệu.

Điều thứ 5. — Các công cuộc. — Tờ phúc của hội phái — viên về việc công cuộc để xáng đào trong năm 1917.

25 Lời ước xin của hội Phái-viên về việc tu bổ các kinh rạch nhỏ.

26 Lời ước xin của hội Phái-viên về việc phá các cù-lao nhỏ ở cửa Ba-lai phía sông Tiền-giang.

27 Lời ước xin của hội Phái-viên về việc tu bổ kinh Thom đi Mỏ-cày.

28 Khoản thứ 25. — Sở Canh-nông và Thương-mãi — Viên-quan.

29 Khoản thứ 27. — Sở Canh-nông và Thương-mãi — Vật liệu.

Điều thứ 1er. — Lời ước xin của hội Phái-viên về việc in ra bằng chữ tây và chữ quốc-ngữ những việc của sở Canh-nông làm thử đã thành tựu.

30 Khoản thứ 28. — Sở Kiểm-lâm — Quan-viên.

31 Khoản thứ 29. — Sở Kiểm-lâm, Vật liệu và công-cuộc làm.

32 Khoản thứ 30. — Sở thú-vật y sanh, Quan-viên và vật-liệu.

33 Khoản thứ 31. — Sở Vệ-sanh và Tư-cấp — Quan-viên.

Điều thứ 2. — Quan-viên bổn-quốc. Lời ước xin của hội Phái-viên xin tăng thêm số y sanh bổn-quốc làm việc trong Nam-kỳ.

34 Khoản thứ 32. — Sở Vệ-sanh và Tư-cấp — Vật liệu.

Điều thứ 2. — Quan-viên bổn-quốc làm việc trong Nam-kỳ.

35 Khoản thứ 32. — Sở Vệ-sanh và Tư-cấp — Vật-liệu.

Điều thứ 4. — Lời ước xin của hội Phái-viên về việc bắt người cuồi phung đi bậy ba trong các tỉnh và đam bỏ Cù-lao-rồng.

36 Khoản thứ 33. — Sở Giáo-giục. Lời ước xin của hội Phái-viên về việc lập trường trung-đẳng-học tại Saigon.

37 *Điều thứ 1er.* — Quan-viên Langsa. Lời ước xin về việc mộ các giáo-sư.

Điều thứ 2. — Quan-viên bổn-quốc. Lời ước xin của hội Phái-viên về việc tiền phụ-cấp cho các thầy giáo bổn-quốc lãnh chức cai trường các tỉnh.

38 Khoản thứ 24. — Sở Giáo-giục — Vật-liệu.

Điều thứ 2. — Trường bổn-quốc. Lời ước xin của hội Phái-viên về việc cho học trò đi xe lửa không tiền, đi xe lửa Saigon-Cholon.

39 *Điều thứ 6.* — Trường Mytho. Lời ước xin của hội Phái-viên xin bỏ việc định tuổi những học trò Annam vào trường trên.

40 Lời ước xin của hội Phái-viên xin thêm số tiền cấp dưỡng cho học trò học trường trên.

41 *Điều thứ 11.* — Tiền cấp dưỡng và tiền tư trợ cho học trò. Lời ước xin của hội Phái-viên xin sửa điều lệ về việc tiền cấp dưỡng và tiền tư trợ cho học trò.

42 *Điều thứ 12.* — Tiền phụ cấp cho các trường tư. Lời ước xin của hội Phái-viên về việc trường Lycée Franco-Chinois.

43 Khoản thứ 35. — Tiền dư-định.

44 Khoản thứ 36. — Tiền xài có thứ tư.

45 Khoản thứ 37. — Công việc làm phi thường.

46 Sửa bổn thảo thâu xuất 1917 trong kỳ Hội-đồng nhóm.

47 Phê y các lời nghị định sửa lại về việc chia tiền dư định trong khoản 6, 7, 15, 25, 27, 28 và 30 trong sổ công nho Chánh-ngạch 1916 (Tám xấp tờ giấy số 15, 19, 20, 21, 22, 30, 45 và 79).

48 Xuất tiền vô dụng trong khoản XI sổ công nho 1916, số bạc 2.500 $ để dùng trong các việc cần trong sở Đề-lao tại Côn-nôn cho đến mãn năm nay. (Giấy tờ số 23).

49 Xuất tiền dư định năm 1916. 1º Số bạc 5.000 $ và 7.000 $ đặng phụ giúp cho hạt Biên-hòa và Thủ-dầu-một đặng tu bổ các đường lộ trong tỉnh giấy tờ số 55; 2º Số bạc 33.000 $ đặng làm cho nữ-học đường tại Saigon cho lớn rộng thêm, giấy tờ số 44.

50 Đem vào số thâu và xuất số tiền dư định thêm 15 ngàn cho nhà thương Chợ-quán. (giấy tờ số 17).

51 Phê y hai lời nghị định về việc, 1º hủy bỏ tiền dư định không dùng khi mãn năm trong sổ sách của sở Chánh-ngạch;

2º Đóng vào tiền dư định các số bạc thâu trong khoản chưa xuất khi mãn năm. (Giấy tờ 47).

52 Xuất 200.000 quan trong tiền dư định đặng đóng cho hội phân phát các tiền phụ cấp, tiền đi quyên và tiền cho trong các thuộc-địa để giúp những người bị nạn về binh cách. (Giấy số 16).

53 Phê chuẩn việc sổ sách năm 1916.

54 Bàn tính đặng sửa điều thứ 1er trong lời nghị định ngày 12 janvier 1907, về việc định thuế nhiều bực của người thanh khách. (Giấy tờ số 46).

55 Lời ước xin lặt vặt.

56 Tuyển cử một hội Phái-viên thường-xuyên của Hội-đồng quản-hạt 1916-1917.

OAN OAN TƯƠNG BÁO

Nhơn khi rảnh việc tôi xem thấy truyện nầy là một truyện rất có lý thú, tưởng cũng nên để mà làm gương cho đời, nên tôi chẳng nài công khó nhọc và dịch ra đây, để cho khán quan xem chơi cho tiêu khiển.

⁂

Năm năm tưởng trộm thương thầm nhớ,
Một ngày nay tỏ nghĩa trần tình.

Ngày 3 Septembre 1861, lối 3 giờ chiều có một trang phụ-nữ chừng 26 tuổi, đi theo đường *Mé-sông-anh-pho* đi *Anh-pho-vinh*. Người ấy mặt đồ chế, tác không thấp không cao, vóc không gầy không béo, miệng chúm chiếm cười như hoa đương nở, mặt tròn vo tợ nguyệt đang tròn, má phấn môi son, coi nhan sắc, như tiên non bồng hạ thế.

Người ấy tay mặt thì cầm một cái bình đựng dầu, tay trái thì dắt một đứa con ba bốn tuổi, đứa nhỏ ấy lại kéo theo sau một con ngựa bằng cây và giấy. Đứa nhỏ thì la: ê-ép! ê-ép! vừa đi vừa kéo lết con ngựa, nên con ngựa ngã lại ngã qua, chẳng biết mấy lần. Ngã lần nầy nữa thì đếm có trót mươi lần, nàng ấy bèn nói một cách hòa-huởn như vầy: *Yọt*, con làm thế gì mà con ngựa té hoài vậy con? Thôi thì xách nó lên đặng đi cho mau nó chớ.

Đứa nhỏ vưng lời, liền xách con ngựa lên rồi cặp nách và nắm tay mẹ mà đi.

Một chập tới xóm nhà *Anh-pho-vinh*, nàng ấy bước vô tiệm thì bà chủ tiệm bước ra chào hỏi. Chào thiếm *Phước-tri* Thiếm muốn mua chi?

— Thưa dì, tôi mua dầu hôi.

— Bà chủ tiệm nghe nói lấy làm lạ bèn hỏi: ủa! thiếm mới mua một bình đầy hôi chiều hôm qua đây, mà nay đã hết rồi sao?

Thiếm Phước-tri nói. Thằng con tôi nó chơi làm đổ ráo, vậy dì bán thêm cho tôi 4 lít nữa,

— Bà chủ-tiệm vừa đong dầu mà vừa nói: dầu hôi hiểm nghèo lắm, thiếm coi chừng lấy, đừng cho con nít léo lại gần mà có ngày nó đốt hết nhà máy đa. À còn thiếm làm chỗ đó coi bộ khá lắm hế?

Thiếm Phước-tri nói: Cũng đủ xài chớ chẳng khá chi, nhờ tôi có chắt lót chút đỉnh đặng nuôi 2 đứa con, một đứa nầy, còn một đứa nữa con gái tên con *Lu-cie* tôi mướn vú nuôi tại *Buộc-gôn* ba chục quan mỗi tháng. Còn chồng tôi lúc sanh tiền, làm tại nhà-máy đó ăn đặng 6, 7 quan một ngày, nên vợ chồng tôi cũng đủ xây xài, đến nay ảnh bị máy nổ mà chết bỏ lại mẹ yếu con thơ, mẹ con tôi thiệt là vô phước, nói đến đó lại xúc động tâm tình, rưng dòi giọt lụy, tức tưởi nghẹn ngào, nói không ra tiếng.

— Bà chủ-tiệm thấy vậy cũng động lòng, mới kiếm lời khuyên giải. Hễ tử giả thì biệt luận. Dầu thiếm có khóc mấy thì chú cũng không còn, thôi, chớ buồn rầu mà đau ốm chẳng ai nưng đỡ, cứ lo làm lo ăn mà nuôi con còn hay hơn. Thiếm nghĩ lại mà coi cũng hiếm người vô phước hơn nửa, chớ như thiếm vậy là có chi đâu, khi chú mất thì bạn thợ đâu đấu tiền mà chôn cất cũng tử tế, đến nay Ông chủ hằng lại cho thiếm gát cửa, ấy cũng là cái nghề sanh nhai mà đặng nhẹ nhàn tấm thân. Thiếm cũng biết chỗ đó chẳng phải của đờn bà làm đâu, chỗ ấy là chỗ của đờn ông, mà nay Ông chủ-hằng lại cho thiếm làm, vậy cũng là tử tế lắm đó.

— Thiếm-Phước-tri nói: Ông *La bờ-ru* là ông chủ hằng thiệt là tử-tế, tuy là người ta nói Ông ở gắt-gao với bọn thợ thầy lắm, song tôi chẳng thấy Ông ở chi gắt với tôi. Mà gì cũng biết chớ chồng tôi chết tại nhà máy đó. Tôi chẳng biết chừng nào thì đau lòng xót dạ chừng nầy. Tôi còn ở đó là vì bởi ông La bờ-ru [illegible] nên không có mấy đứa nhỏ tôi chẳng [illegible].

— Bà chủ tiệm nói: Thiếm nói sao vậy! Nếu thiếm chẳng ở đó thì cũng chẳng lẽ đi đâu và cũng chẳng lẽ liều mình cho uổng mạng. Nghĩ lại mà coi thiếm còn bao lăm, còn đang xuân sắc thiếu chi người chắp mối tơ thừa, và nghĩ vì đường còn xa, ngày còn dài, chẳng lẽ ở hòa trọn đời, mà thiếm chẳng ưng cho đặng.

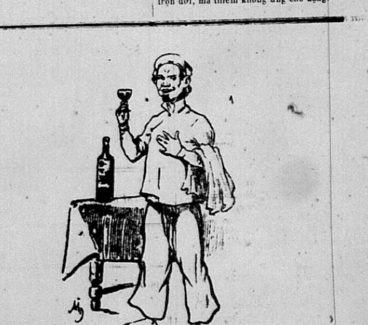

Thứ rượu **LE DUBONNET** nầy thiệt là ngon, nội tủ rượu của chủ tôi, không có thứ nào bì kịp!

— Thiếm Phước trị nói : Chuyện nào thì tôi chẳng nói, chớ chuyện cái giá thì tôi tự nguyện chẳng hề chịu đâu.

— Bà chủ tiệm nói : Trong lúc nầy thiếm nói vậy, chớ chừng một đôi năm nữa, thiếm cũng đổi trí vì ngày xuân thiếm hồi còn đẹp, chẳng lẽ để hiu hiu không dám sương tuyết.

— Thiếm Phước trị nói : Bà ai kia, chê như tôi miễn có tiền, mười mấy đứa nhỏ cho nó lớn khôn nó sẽ đi học vậy thì thôi, tôi chẳng trông chi khác nữa.

— Khi bà chủ tiệm trào bình đầu thì lại nói : Thiếm nhớ về lời nhà rồi thì đem bình đầu đi trong tủ, đừng để ngoài mà phải mang nghèo đa.

— Thiếm Phước trị nói : Cám ơn gì ! Thôi, cho tôi xin kiểu.

— Trang quả-phụ ấy ra về đi chầm chậm dang nghĩ suy, bằng nghe có người kêu tên mình thì lại bước sấn hơn nữa, còn mắt thì cứ sắc buồn.

Lại nghe tiếng kêu nữa như vầy : chờ tôi đi về nhà-máy với, *thiếm Phước-trị* và đưa đồ tôi xách dùm cho.

— Thằng Tư nghe tiếng người quen, vụt đứng ngừng lại, còn người mẹ nó thì xách ngược nó đi. Nó lại nói : Nè mà ! Chú *Ga-rô* mà, chú mà cho tôi coi một ngựa gỗ đó.

— Chừng tên *Ga-rô* đến thì thiếm *Phước-trị* đã quyện còn *Ga-rô* thì mất vẻ hăng hái, lại cuối xuống ẵm thằng *Yot* mà hung hít một hồi, rồi nói :

Sao tôi thiếm xin cho tôi đi cho có bạn mà thiếm rủ đi mua hoài, tưởng tôi đi chẳng kịp hay sao ?

— Thiếm Phước-trị nói : thật tình tôi chẳng nghe chú kêu, và lại tôi mắc hối bà về cho mau, là vì tôi mượn chị kia coi dùm cửa đặng tôi đi mua đồ, nên chẳng dám đi lâu.

— Ga-rô nói ! Thiệt thiếm không nghe tôi kêu sao ? Tôi có tính với Thiếm mà Thiếm lại vô tình với tôi quá.

— Thiếm Phước trị nói : Phải lắm ! dầu tôi có nghe kêu mà tôi đi luôn cũng phải, vì hễ gặp chú thì chú cứ nói chuyện ma quỉ vậy hoài thôi.

— Ga-rô nói : Thiếm biểu tôi nín sao đặng, bao nhiêu tư tưởng của tôi đều tưởng có một mình Thiếm mà thôi, nay gặp đặng Thiếm chốn nầy hả nỡ nín thinh, không tỏ sự lòng hay sao.

— Thiếm Phước-trị nói : Tôi đã nói với chú rằng tôi tự nguyện ở vậy, nuôi con cho chẳng chịu lấy chồng chi nữa, dầu cho chú giả lời lời thế mấy, lòng tôi cũng không xiêu, đừng đeo đuổi, nay tiếng quyện, mai đọng kẻn luống công vô ích. Mà chú cũng còn nhớ chớ, trước khi chú cưng chồng tôi cũng là anh em bạn, sao chú nỡ nài ba ép liều hoài vậy, chẳng cho tôi thủ trọn tiết cùng chồng tôi.

TRẦN-VĂN-MICH.

(Sau sẽ tiếp theo).

TỪ PHÚ THI CA

(Le coin des poètes)

Thơ mời chư nho đi du hồ trong tiết Trung-thu

Cần thỉnh chư anh nhóm tựu đồng,
Đêm rằm thưởng nguyệt giữa giòng đông
Bấy giờ đủ mặt đều thong thả,
Mười phát trẻ người khỏi đợi trông.
Rước các sui nầy trên chiếc lá,
Thi thần ngâm vịnh giữa tràng trong.
Phong lưu trong cuộc người trăm tuổi,
Già trẻ đều chơi thấy một lòng.

Chiêu-Đức Thông-Phán, LA-THÀNH-ĐẰM.

Bộ vận thơ mời

Thưởng nguyệt đêm thu xứ xứ đồng,
Có mời mới đến đến đông đông.
Khách đâu chậm bước chừng giờ khắc,
Chủ phải bền lòng ráng đợi trông.
Đàu nỡ bước ràng trong mấy phút,
Thiệt là gặt gởm bỏi ba trong.
Hễ bàn tiệc ngọc nay như vậy,
Năm tới đêm nầy đàm hội lòng.

Hương-sư, PHAN-HỨC-PHƯƠNG.

Bộ vận

Hòa nhã anh em chi cũng đồng,
Cảnh tình vẫy bạn hưởng bên đông.
Thu thinh sắm sửa thuyền nghinh tiếp,
Nguyệt vọng sớm sang bến ngóng trông.
Chén rượu thanh tân mùi lại thú,
Câu thơ tao nhã nước càng trong.
Trăm năm thong thả vui thời tiết,
Mới thỉnh chủ nhơn rất có lòng.

Giáo nho, NGUYỄN-KHẮC-THIỆT.

Bộ vận

Miễn đặng trước sau vẹn chữ đồng,
Ắt là ngọc hữu đến đông đông.
Trương phu xử thế lo cho được,
Tín sĩ gin lời lựa phải trông.
Vui nước vui trang vui cảnh tốt,
Mến tình mến nghĩa mến danh trong.
Người xưa đánh đuốt xưa còn vậy,
Nay gặp cuộc thanh hà mấy lòng.

Cựu giáo thọ, TRƯƠNG-TẤN-VỊ.

Bộ vận

Tuyết chói đêm thu tâm hướng đông,
Chơi trăng vầy bạn thỏ giòng sông.
Mảnh trời khó nỗ tìm không vít;
Vóc Tô rạng đôi thẳng mấy lòng.
Dưới nước cá cười ngư gát mái,
Trên rừng phụng gáy cúc đơm bông.
Măng mè bông nguyệt say rồi tỉnh,
Thỏ giả tử tây ức hẻ đông.

Hương bộ, NGÔ-KHUYẾT-TRUNG.

Bộ vận

Bóng nguyệt đêm thu chói rạng đông,
Thiềm cung lố thẳng dọi phương đông.
Lễ mừng trên ấn người đưa rước,
Rượu rót trong ly dạ kính trông.
Đàm cuộc Minh-hoàng khi hớn hở,
Ưa mài Phạm-lải để ngoài trong.
Nghĩ ra bốn thú vui theo bực,
Có một năng Nga phải đồng lòng.

Vĩnh-tế, HỒ-TẤN-ĐẠT.

Bộ vận

Những kẻ chơi trăng lớn nhỏ đông,
Còn chàu ngồng ban hứng mùi đông.
Trăng thanh cảnh lịch lòng yêu chuộng,
Giờ mát dòng sông mất mỏi trông.
Nếm chén hài loa ca mấy khúc,
Ngâm câu Lý Bạch nước dòng trong.
Đêm vui thú cảnh mừng quên ngủ,
Một năm vun chương tỏ tấm lòng.

Hương-hội, NGUYỄN-TỤC-HƯƠNG.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

NAM-KỲ SOÁI-PHỦ

(Gouvernement local Cochinchine)

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 9 septembre 1916.

Cho thầy Nguyễn-văn-Thêm giáo tập hậu bổ hạng tư tại trường Sadec đặng phép nghỉ ba tháng dưỡng bịnh.

Trong lúc nghỉ dưỡng bịnh, thầy Nguyễn-văn-Thêm đặng phép lãnh tháng đầu trọn phần lương còn hai tháng sau nửa phần lương.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, đề ngày 9 septembre 1916.

Kể từ ngày 1er octobre 1916, cho phép thầy Nguyễn-văn-Đại kỳ-lục ăn tiền ngày tại sở Tạo-tác, lương mỗi tháng 27 đồng đặng phép thôi.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, đề ngày 11 septembre 1916.

Thầy Võ-văn-Trước giáo tập chức tạm trong Cours de langues orientales bị thải chức vì bịnh kể từ ngày 1er septembre 1916.

Cho thầy Võ-văn-Trước tiền phụ cấp bằng tiền lương ba tháng của thầy.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 11 septembre 1916.

Thầy Phạm-văn-Đẹt in chữ tại Cours de langues orientales bị thải chức kể từ ngày 1er septembre 1916.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 13 septembre 1916.

Tên Lê-văn-Khanh thợ làm lửa hạng ba dưới các tàu nhà nước, bị thải chức vì bịnh.

Cho tên Lê-văn-Khanh tiền phụ cấp bằng 5 tháng lương.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 8 septembre 1916.

Quỡ năng tên Nguyễn-văn-Hương coi khám hạng nhứt đang làm việc tại Côn-nôn, về tội không tuân luật lệ.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên soái Nam-kỳ, ngày 14 septembre 1916.

Thầy Nguyễn-văn Hinh thơ-ký thiệt thọ hạng ba, đang tùng chánh tại Tòa-bố Giadịnh,nay bổ tạm đi Vũng-tàu, thế cho thầy Nguyễn-hữu-Ngôi.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 15 septembre 1916.

Thầy Phạn-văn-Chương; là Thơ-ký Thi-sai hạng ba, đang giúp việc tại Vĩnhlong,nay rút về tùng chánh quan quản-lý Phòng văn. tại Soái-phủ Nam-kỳ.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 18 septembre 1916.

Thầy Trần-thiên-Biên là Giáo-tập hậu-bổ hạng tư, đang đay tại Tân-an, nay giao về cho quan Đốc-học chánh đặng bổ vào trường Bổn-quốc thế cho thầy Nguyễn-văn-Nghi cũng là giáo-tập hậu bổ hạng tư đã bị thải ra vì bịnh-hoạn.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 20 septembre 1916.

Thầy Tăng-văn-Hịnh, là Đội hạng nhứt ma-tà địa-hạt tại Soctrang, nay đặng thăng chức Phó quản hạng nhì, thế cho ông Lê-văn-Hè là chánh-quản đã từ lộc.

CUỘC ĐẤU GIÁ

(Avis d'Adjudication)

Ngày đấu giá	Hạt nào hay là sở nào ?	Đấu những vật gì ?	Đồ đấu giá tiền là bao nhiêu	Tiền thế chưng tạm	Tiền thế chưng nhứt định	Số điền lệ đề tại đâu ?
30 Oct. 1916 9 h. ban mai	Tại phòng quan chánh sở Thơ-tin và điện-báo tại Hà-nội và tại Saigon.	Sổ bộ và đồ in cần dùng về sở Thơ-tin và điện-báo trong cõi Đông-dương trong năm 1917.	70.000 quan	400 đồng	3 000 quan	Tại phòng quan chánh sở Thơ-tin và điện-báo Hà-nội và Saigon. Ai muốn đấu thì do nơi phòng quan chánh Bát vật Nam-kỳ mà hỏi thăm, rồi phải gởi đơn xin đấu trước ngày đấu ít nữa là 8 ngày.
31 oct. 1916 9 h. ban mai	Tại phòng đấu giá sở Tạo-Tác Saigon.	Phần đấu làm 7 cuốc về việc lãnh chịu đá để các nẻo đường miệt Gia-định Thủ-dầu-một, Tây-ninh, Biên-hòa và Baria v. v.	2.000 1.000$ 3.000 18.000$ 12.000 8.000$ 10.000 $ v.v.	"	"	
18 Oct. 1916. 10 h. ban mai	Tại Xã-Tây Saigon	1° — Cất 2 cái nhà thương thí thuộc về thành phố Saigon. 2° — Công việc xây cống bằng đá gạch trong đất thành Tây nội nửa năm sau 1916.	5.676 $ 43 2.198 $ 01	100 $ 00 50 $ 00	500 quan 320 quan	Tử điều lệ chương trình để tại dinh quan Xã-tây Saigon. Ai muốn đấu thì phải gởi đơn đến tại Xã-tây trước ngày 9 Oct. 1916.
11 Nov. 1916. 9 h. ban mai	Tại phòng quan chánh sở nhà-thơ và Điện-báo Saigon	Chịu quản lảo cho những người đi thợ của sở Điện-tín Nam-kỳ và Cao-man trong năm 1917.	"	60 $ 00	300 quan	Điều lệ để tại phòng quan chánh sở nhà thơ và điện báo Saigon.
10 Oct. 1916. 9 h. ban mai	Tại Résidence de Kandal Namvang.	Đấu giá chợ Kompong Kantuốt.	"	"	"	Điều lệ để tại phòng ba dinh Khâm-sứ Namvang, tại phòng Thương-mãi, và tại Résidence de Kandal.

BÁN GIÁO-GIÁ

Như ai đấu mà mua đặng thì phải trả thêm 5 $ 00 trong mỗi trăm đồng (5 %) và phải trả bạc mặt.

Ngày nào ?	Giờ nào ?	Bán những vật gì ?	Tại đâu ?
16 Octobre 1916	8 giờ ban mai	Một cái xe máy của nhà-nước thải ra.	Tại kho địa-hạt cần nhà-nước long-xuyên.
5 Octobre 1916	8 giờ ban mai	Loài vật và ghe thuyền.	Tại Tòa bố Châu-đốc.
12 Octobre 1916	9 giờ ban mai	Ghe thuyền và loài vật của nhà Phú-gie.	Tại trước cầu đường Jaccarẻo Cholon.
12 Octobre 1916	9 giờ rưỡi ban mai	5 viên đá ong.	Tại mé sông Gaudot Cholon.

HÃNG TÀU LỤC-TỈNH

(Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

Đường Cao-man

Tàu Mékong chạy . . . . . 3.10 thứ ba à 9 giờ tối.
» Namoeun » . . . . . 5.10 thứ năm à 8 » »
» Attalo chạy . . . . . 7.10 thứ bảy à 9 » »

Đường Lục-tỉnh

Tàu Mouhot chạy . . . . . 2.10 thứ hai à 8 giờ tối
» » . . . . . 4.10 thứ tư à 9 » »
Khmer chạy . . . . . 6.10 thứ sáu à 9 » »

Đường Battambang và Bổ-thiên

Tàu Mékong chạy . . . . 3.10 thứ ba 9 giờ chiều.
» Namoeun » . . . . 5.10 thứ năm 9 » »

Đường Lào

Tàu Mékong chạy . . . . . 3.10 thứ ba à 9 giờ tối.
» Attalo chạy . . . . . 7.10 thứ bảy à 9 giờ tối.

Đường Cap à Baris

Tàu Khmer . . . . . 2.10 thứ hai à 8 giờ m.
» » . . . . . 4.10 thứ ba à 8 » »
» Ayoum chạy . . . . . 5.10 thứ năm à 8 » »
» » . . . . . 6.10 thứ sáu à 8 » »
» » . . . . . 7.10 thứ bảy à 12 » »

Đường Tâyninh

Tàu Khmer chạy thứ tư 4.10 à 8 ban mai.

Saigon, le 30 Septembre 1916.
P. le Directeur de l'Exploitation
Le Capitaine d'Armement,
MARGUERITE.

LIÊU TRAI CHÍ DỊ

Truyện Liêu-trai chí dị cuốn nhứt in rồi, cuốn nhì cũng gần rồi, hay lắm, xem nó mà giải buồn rất có thú vị.

Tại nhà in J. Viết đường d'Ormay Saigon và tại nhà M. Trần-xuân-Lâm 121 đường Bourdais Saigon đều có bán.

Giá mỗi cuốn là : 0$30

BÁNH CAM TÍCH

Tại tiệm thuốc Nhị-thiên-đường, ông Lương-y Vi-hồ-Sanh, chọn các thứ thượng dược bào chế ra như bánh, mùi ngon ngọt, để cho con nít ăn trừ các bịnh cam tích sát trùng hay lắm. — Thường con nít hay sanh trùng lãi, gầy ốm, nước da vàng, bụng kéo gân xanh, dau bụng lâm biếng ăn, hoặc tiêu ra bọt, mấy chứng ấy đều do nơi chứng cam-tích mà ra. — Thứ bánh nầy con nít, người lớn dùng rất có ích. có trùng lãi thì tiêu ra, không có trùng lãi, thường ăn bánh nầy, mạnh tì vị, da thịt tươi, nếu ăn lâu chừng nào, càng ngày càng mập. — Cách dùng : con nít ăn 2 bánh, người lớn ăn 4 bánh. Chư vị có mua hãy nhìn chắc cái nhãn ông Phật, hiệu Nhị-thiên-đường, ấy là đồ thiệt, kẻo lầm thứ giả ăn vào thêm bịnh.

Giá { Mỗi gói 10 bánh . . . . . 0$10
Mỗi hộp 100 bánh 0 90

Tiệm Nhị-thiên-đường ở Cholớn đường Canton số 38.

PHỔ THÔNG GIÁO KHOA THƯ XÃ

BIBLIOTHÈQUE FRANCO-ANNAMITE DE VULGARISATION
Publiée sous la Direction de A. SCHNEIDER, Inspecteur de l'Enseignement
7, BOULEVARD NORODOM

SÁCH NÊN MUA CHO TRẺ ĐỌC

CHUYỆN TRẺ CON

(Les Contes de Perrault)

TRADUITS EN ANNAMITE

Par NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Cuốn thứ nhứt, 6 truyện

Giá : 0$10

GỞI BÁN Ở các hiệu sách Đông-Dương.

Tại Hiệu in F.-H. Schneider
Ông Norodom, Saigon,
Tại nhà hàng số người soạn,
20 B. Carreau Hanoi.

BÁN BUÔN BÁN LẺ Ở các cửa hàng sách Saigon, Hanoi, Haiphong Tourane và Huế.

NAM-ĐỒNG-HƯƠNG KHÁCH-LẦU

En face des nouvelles Halles Centrales
Nos 26, 27, 28, 30, Saigon

Kính cùng qui-khách rõ, chúng tôi mới lập một chỗ khách-lầu, nhà mới, phố lầu ba từng đường Amiral Courbet số 26, 27, 28, 30, giữa đường Schroeder đi qua, phía sau thì ngang nhà giấy xe lửa Mytho, chợ mới Saigon.

Phòng ngủ rộng rải hơn các chỗ khác, có rèm sáng chiếu vào, 4 mùa đều có gió mát mẻ, trên lầu có sân rộng, mặc dầu hưng gió thuổng trăng, mỗi phòng lớn đều có ngủ gỗ, đồ trong phòng rộng những đồ mới rất tinh khiết, giá phòng lại rẻ hơn các nơi.

Giá phòng trong 24 giờ { *thượng hạng* . . . 1$40
hạng nhứt . . . 1 20
hạng nhì 1 00

Như vị nào nghỉ từ 5 ngày sắp lên, giá tính sức xuống.

Nay chúng tôi xin nhờ qui-khách nghỉ tỉnh đồng bang, khi nhàn du xin ghé thăm chúng tôi, trước là giúp cho tiệm đặng lâu giải, sau lại đặng chỗ nghỉ ngơi tỉnh khiết.

PHAN-VĂN-VINH và PHAN-VĂN-CỔ.
Kính dẫn.

NAM-HỒNG-PHÁT

Khách sạng

3 đường Boulevard Bonnard số 106 ngang gare xe lửa nhỏ Saigon-Gocap, tại chợ mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mướn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát giá rẻ hơn các nhà khác.

Qui quan, qui khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niêm phong kỹ lưỡng gởi tới chỗ ở cho mấy ông.

HUỲNH-HUỘT-KÝ.

CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC

Bổn quán tấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau nầy, vì có tòng tối gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhựt-trình cho Bổn quán ; ấy là sự giúp cho Bổn quán mở to Bổn hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhựt trình		Số mandat
8554	H. D. H. Caungan	mandat 4 $ 137 569
8088	V. Vinhlong.	— 6 422.430
8955	T. Sadec	— 6 "
4013	Q. V. D. Gocong	— 6 191 517
8555	N. V. T. Travinh	— 2.24 190 517
2031	B. Q. D. Mocay	— 6 565.478
7063	L. V. C. Soctrang	— 6 422 156
8079	V. T. N. Sadec	— 2 422 456
3508	V. T. A. Camho	— 4 422 178
2539	L. N. P. —	— 6 422 180
9230	N. V. N. Stungtreng	— 4 186 662
8028	D. Thudaumot	Bac mat 4 "
9026	Q. Soaitiep	— — 2 "

Tàu bán tấy một chữ qúa chẳng thì gì sướng hiệu

LA BIÈRE VELTEN

CÓ MỘT MÌNH HẰNG

DENIS FRÈRES

Trữ rượu nầy bán khắp cả Đông-Dương

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC . . . Duy
nhứt mà rất khéo, ăn vô đẹp
Giá . . . . . 0$50
Tiền gởi 0 04

THUỐC HOÀN

MORRHUOL
của quan Lương-y CHAPOTEAUT

Thuốc MORRHUOL chữa đủ thứ tinh-ha dầu cá morue.

Thuốc MORRHUOL hay lắm và không mùi lại gì

Thuốc MORRHUOL chữa nội bịnh :
HO GIÓ
HO LAO
HO TỒN

Các tiệm thuốc có bán

Bán sỉ tại Đường Vivienne, môn bài số 8, PARIS

MORRHUOL CRÉOSOTÉ
của quan Lương-y CHAPOTEAUT

Là một vị thuốc có dùng yến-du cây ngô-đồng (vông) mà chế, chanh là một vị sát trùng rất nhứt mạnh ; dùng thuốc nầy để chữa bịnh mọc mụn trong phổi, bịnh ho-lao khó trị, bịnh ho trong họng, bịnh môn môi và các bịnh ho, bịnh trẻ mau lâu gì đều chữa được cả.

Paris, 8, đường Vivienne và trong các tiệm thuốc tốt.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bào-tử-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215. Cholớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

THƯƠNG TRƯỜNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỨ CÂY		BỀ HOÀNH VÀ TRƯỜNG		GIÁ THƯỚC CHƯƠNG	
		CÂY CỦA CHƯƠNG	GỖ SỌC	GIÁ CÂY CHƯƠNG	GIÁ GỖ SỌC KHÔNG VỎ
Cây để làm bàn, ghế, cất nhà v. v.	Sao	033 × 033	0m45	33$00	"
	Cẩm-xe	"	0 45	28 00	25$00
	Dầu thông	"	0 45		18 50
	Trắc		0 45		45 00

LOẠI CÂY TRÁM	BỀ TRƯỜNG	BỀ HOÀNH	TỪ 100	GIÁ
Cây cũng	1m50	Từ 0m10 đến 0m12	100	5$
»	2 00	» »	100	7
»	2 50	» »	100	9
»	3 00	Chở tới bến Saigon 18$	100	11
»	3 50	» »	100	14
»	4 00	» » 28	100	18
»	5 00	» » 40	100	25

CÁC VẬT THỔ SẢN		CÂN TA	GIÁ BẠC
Cải lò		Thước chuông	1 50 tới 2 00
Cây trám 0m45 tới 0m50		»	0.80
Cây để nhuộm	vàng	một tạ	2.00
	vàng lợt	»	2.50
	đỏ	»	1.50
Gạch tiểu		một muôn	85.00
Gạch Bắc-kỳ		một ngàn	130.00
Gạch Hồng-mao		»	150.00
Gạch xi-măn	đặc hạng nhứt	một tấm	6.50
	đặc hạng nhì	»	3.50
	có lỗ	»	6.50
Đậu khấu	hạng nhứt và hạng nhì	60 kil. 4	25$ tới 40$
	rừng	»	20 » 30
Cao-su	annam	»	170 » 180
	Lào	»	100 » 140
Vải bột		»	0.85
Vải cục Bắc-kỳ		100 kil.	1.35
Sáp ong		60 kil. 400	70.85
Heo sống		68 kil.	27 » 33
Dừa khô		68 kil.	9 » 10
	trâu	»	11 » 12
Sừng	bò	»	25 » 27
	nai	»	29 » 30
Bông	hạng hột	60 kil. 400	31 » 32
	còn hột tùy hạng	63 » 420	11 » 12
Tôm khô không vỏ	hạng nhứt	60 » 400	40 » 46
	hạng thường	»	25 » 35
Tôm khô còn vỏ		68 kil.	20 » 25
Vàng nhựa, số 1		60 » 400	135 00
» số 2		»	100 00
Nhựa sơn chưa lọc		»	24 tới 25
Bạu phụng		»	5 » 6.50
Hột sen		60 kil.	9.80 tới 10.00
Dầu cá		68 »	9 » 11.00
Mỏ heo		60 » 400	21 » 25.00
Dầu phụng		68 »	21 » 23.00
Dầu dừa		68 »	27 » 29.00
Cải Cao-mên		»	4 50
Đậu khô Nam-kỳ		60 kil. 400	2.50
Bắp trắng		100 kil	3.50
Bắp đỏ		»	3.80
Cau khô		75 kil.	28 tới 36
Da	trâu	68 »	25 » 27
	bò	»	36 » 58
	nai	»	27 » 29
Hồ tiêu	có giấy	63 kil. 429	43 » 44
	không giấy	»	38 » 39
Tiêu sọ có giấy		»	61 » 62
Khô trà		60 kil. 400	26 » 28
Mây sợi		»	5 »
Ngói mốc		một muôn	65 »
Ngói ống		»	35 »
Ngói Bắc-kỳ		một ngàn	55 »
Bong bóng cá	hạng nhứt	60 kil. 400	250 tới 300
	» nhì	»	100 » 190
	» ba	»	50 » 60
	» tư	»	40 » 50
	Tânchâu	150 cân	360 400
Tơ	Batri-Nocay	60 kil. 400	340 470
	Cambodge	»	350 » 450
Đi,		»	0.90

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIẾU ĐẶNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỐP) (THUỐC ĐIẾU CÀ-LỐP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỐP** lắm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỐP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tì và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT.** Bởi thuốc nấy tinh anh và tuyển soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) nấy, vì tánh tình hảo, thiệt là một **VỊ-GIẾT-TRÙNG** quí lạ, nó tảo trừ các con tề-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bịnh hoạn vậy.

Chuyện nấy chư-vị ưa dùng thuốc điếu đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐẦU ĐẦU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp)

và

THUỐC ĐIẾU GLOBE (Cà-lốp).

Phàm bán thuốc, rời hay là thuốc vấn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà hư hoang mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc **ELIXIR** có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh **HƯ PHẾ**, đau trong **TỲ VỊ**, đau nơi **TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VÒ DA**, hoặc **CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HỜ DẠI, BỊNH CÙM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA** và bịnh có **TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.**

Ấy là một thứ **THUỐC XỔ** rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho **HUYẾT RA TINH KHIẾT.** Những bịnh gốc bởi **ĐÀM** hay là **MẬT** phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có đầu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trử thuốc nấy là nhà: **PAUL GAGE FILS**, nhứt hạng bào chế y sanh, đường **GRENELLE St GERMAIN** môn bài số 9, ở tại đô thành **PARIS.**

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

CẦN BẠI PHỤC KIỆN

Mỗi người đều biết rằng: **Thuốc Pilules Pink** nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiệt có một mình nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kia, khen nó mà nói rằng: *Mỗi hườn Pilules Pink là mỗi cục máu.* Tay đã 20 năm nay thứ thuốc nầy có danh trong trào ngoài quận mặc lòng, mà cái sự nó bổ cần coi vọi ít người chưa rõ, chớ việc bổ huyết bổ cần đông giới cả hai.

Đời nầy là đời thiên-hạ đang đua chen làm ăn lực bạc, cho nên cần cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-đơn cứu hay, làm cho những bọn bị chư hư hề tồn được trở nên khương cường tráng kiện.

Ta đã biết rằng: nội đàm thấy thuốc đều rõ thuốc **Pilules Pink** hay bổ cần, nhưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, đặng mà tự chuyên tự trị, đừng có ngày nào vương mang bịnh hoạn để mà uống chẳng còn gì hối ôi.

PILULES PINK

(Bổ huyết linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trử tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM...MAU LẮM! MÀ RẺ KỲ CANG

TIỆM MAY

NGUYỄN-HỮU-SANH

Ở gần gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

May đủ các kiểu áo xiêm *vấn, đài*, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thể.

Có bán sẵn, vải-bô, to-lụa, kiểu mới hông-la. Lược-lông Bắc, Cẩm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhựt-bổn, các màu sắc.

Vân, Nhỏ, Xuyến, Lành, Trung huế, Nhuộm Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ văn văn!!!

Nếu chư-qui-vị, muốn hỏi kiểu đề chi, xin viết thơ đề:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh, SAIGON.

SÔNG LÂU NHỜ RƯỢU

(Longévité grâce à une liqueur)

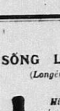

Hiện bây giờ bên nước Hoà-kỳ có một vị điền-chủ đã ngoài 95 tuổi mà hồi còn sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng chửi hỏi, ăn nói tốt sáng, cả ngày ở ngoài trại ngoài đồng coi tôi-tớ làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho biết tại đâu ông nay đầu bạc tuổi cao mà sức lực không phai kém còn?

Ông già đáp lại rằng: Có chi lạ đó mà hỏi, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu **Quina Gentiane** *hiệu* **Mazet** *là một thứ rượu trường sanh bổ ẩu.*

Người khách nghe nói cũng có lòng mộ việc trường thọ như ông, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đúng thứ rượu **Quina Gentiane** *mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng có đi tham sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống bổ quanh năm.*

Có bán trọng các tiệm hàng xén *(épiceries).*

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

BẮC VẬT SƠ HỌC NHẬP MÔN
CỔ HÌNH, ông Gourbin soạn, bức vẽ bổ kim, thợt, bôa, thổ, vân vân.

Bằng chữ Langsa	0$25
Bằng chữ quốc-ngữ	0 25
Tiền gởi chắc mười.	0 04

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THẦN, chỉ cuộc-sự Nói về các vua quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ xưa đến nay, nhiều chuyện rất ích và hay.

Giá	2 o. 00
Tiền gởi	0 80

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tỉnh-Tân-Văn

1° Ngọc-hạp 1916 thiệt giá 0 $ 20 (không phải 0 $ 40).

2° Tiên-căn-báo-hậu thứ 8. 0 30

3° Tuồng Lục-vân-Tiên . . 0 30

DĨA HÁT AN-NAM

BẮC-KỲ

CAO-MÊN

KHÁCH, LANGSA, vân vân

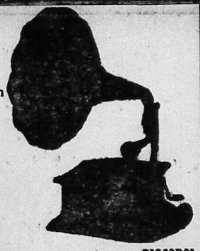

DĨA CŨ SẼ ĐỔI DĨA MỚI ĐƯỢC

Xin hỏi cách thức

NƠI HÃNG

Berthet, Charrière và Công-Ty

ở đường Kinh-lấp, môn bài số 68

✣ ✣ SAIGON ✣ ✣

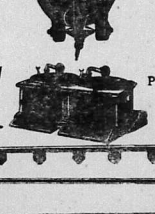

Phải nài cái nhãn hiệu **DISCOBOL** trên các máy-nói **Pathé**, ấy là thiệt hiệu lò chế tạo các máy ấy.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC-LÁ HIỆU

JOB

ĐƯỢC ĐÁNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban-thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

Của ông **Jean BARDOU** chế ra, hiệu mẫn đã ký tại Tòa-án

Nay con trai ông ấy là ông **Pierre BARDOU** nối nghiệp

Hiệu giấy nấy đã được 450 cái Mô-đay, 119 cái hàng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự, 62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: Ở Toulouse, B^d de Strasbourg, số 72-74. **J.-Z. Pauilhac** Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lãnh trưng bầu tại Đông-dương là ông **BOY LANDRY** Số 19 đường Bonnard, Saigon. Số 19 đường Francis-Garnier (Đờ-bô Hoàn-kiếm ngay góc Dừa Hà-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

ĐƯỢC ĐÁNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban-thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

Cách trị bịnh không ngủ, hoải cần và cần-cốt bất an bên nước Langsa

Chúng tôi lấy làm hữu hạnh bố cáo với vạn gia bá tánh lẫm tường rằng: ông Lương-y Leroy làm thầy thuốc chánh điều trị các nhà thương tại Paris có dùng thuốc ngoại chế ra mà cứu được nhiều con bịnh nói sau đây cách may mắng là lùng, bịnh ngủ không được, bịnh hoải cần, cần cốt tiêu tụy, bịnh lắc trở về già, ngực bải hồi, ngột hơi, thổ gấc như gà chết, ra hơi nóng trong châu thân, trí hóa mờ mệt sẽ được yên tịnh và sáng láng cùng nhiều con bịnh khác bởi công ăn chuyên làm nặng nề hoặc vui chơi thới quá mà gây ra.

Quan Lương-y Leroy nói rằng: có một thứ thuốc hiệu « Neurinase » chữa được cách thần hiệu lạ lùng các chứng bịnh không ngủ, hoải cần và cần cốt tiêu tụy. Ấy là một thứ thuốc êm ái lắm, dùng nó vô hại, tới vui lòng mà dùng nó luôn.

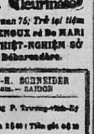

Giá 1 ve tại Saigon: 4 quan 75; Trử tại tiệm thuốc thượng-đẳng **G. RENOUX** *và* **Bo MARI & LAURENS** *nơi tại* **THIỆT-NGHIỆM SỞ** *thành Paris số 8 đường Béharedière.*

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-Vĩnh-Ký in lại rồi.
Không hình 1 $ 60 | Có hình 2 $ 60 | Tiền gởi 0$ 30

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH VẠN BỊNH HỒI XUÂN PHẢN NHƯỢC VI CƯỜNG

NHỜ BỞI THUỐC RƯỢU HIỆU

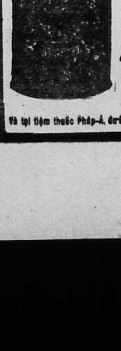

ELIXIR GODINEAU

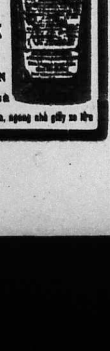

Có trử tại tiệm thuốc Thượng-đẳng chà tiệm là

G. RENOUX

nhứt hạng

bào-tế-sư, SAIGON

trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Cholon, ngang nhà gấy xe hỏa

THUỐC-LÁ VẤN RỒI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rào cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nấy có các quan chuyên-môn thí đồ ở những đại-học đường ra, đừng độc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nấy là vấn bằng *giấy JOB* thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt. Giấy cháy được hết không có tàn, giấy thật nhỏ thớ, mà chè theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các Tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe và lợi lạ rành mùi thuốc ngon.

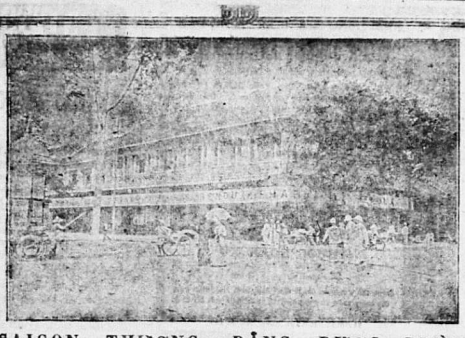

SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

NHỨT HẠNG BÀO TỂ SƯ, NGANG RẠP HÁT LANGSA

TIỆM CỦ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm nầy có cựu và to hơn hết các tiệm trong quản hạt

Cuộc dọn đẹp báo chỉ y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng

Trừ đầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỉ-nghệ, về nghề chụp hình, dược thảo, đồ bỏ rít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiểu chai lọ trong sở thiết-nghiệm, may châm-chít, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà binh v. v.

Hương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tễ. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bỏ rít và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bào chế, mà trị bịnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giây thép nói tiệm Saigon : 215 — Giây thép nói tiệm Chợlớn : 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thơ mà xin sách được-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu **« Bonne Mère »** là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy :

Một là **« Toni Kola Secrestat ».**

Hai là : **Saint Raphaël Dueos.**

Hàng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ **« Dubois Oudin ».**

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ **Cigares El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy :

Rượu chát trắng và chát đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : **Vve Clicquot-Ponsardin.**

» **Roederer.**

» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagne supérieure : **B. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra : **Marquis de Bergey.**

Hàng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là **« Nil »** có thứ rượu kêu là : **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard, và Roger.**

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu **Madère, Malaga** và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bắn-thủy**, gần Annam và ông quẹt Hànội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

THUỐC-SẮT-BỔ HUYẾT

VIÊN TRẮNG HIỆU **CON HƯƠU**

của thầy **RABUTEAU** là Y-khoa tiến-sĩ chế

Thuốc viên nầy bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, đâu đâu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa.

- Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy : Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, com cỏi, kém sắc, sớm xe, hễ trời trở thì làm đau, cần nên thời-dưỡng thì phát không thiếu chứng bịnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kém đi.

Gần mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y đều cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đặng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiệt-nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-đô nước Langsa, mới có thầy **Rabuteau** *cũng là một tay danh-y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thì nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên nầy đặng cứ-khí riêng mà chế. Thử nghiệm kỳ lường mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.*

Coi nước Langsa cũng đã nhiều danh-y ở ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc nầy là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bịnh lắm.

Có nhiều người ăn, uống thuốc nầy cho tự nhiên thấy tinh thần thanh phát, khí huyết sung vượng, thần thể khương cường, một mày trơi tốt lại hơn khi chưa mắc bịnh.

Thuốc nầy lại Chánh-phủ nước Langsa cấp bằng bảo-hạng tốt, không ai được mạo chế.

Thật là một bài vạn, ứng, sung thần hiệu nhứt là khi trị những bịnh nầy :

Đàn bà, con gái kém huyết nấy mòn ; không điều kinh, sản hậu. Đàn-bà chửa thì uống nó thật hay.

Đàn ông thì bất cần giá, trẻ, hễ phải bịnh gì thuốc về huyết, như là lao khớ (ho), khí xuyễn, tinh thần hoảng hốt, không muốn làm lonsi đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cũng những người phải bịnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc nầy thật hay.

Lại những sang giới (ghẻ chốc) lở loi, ban chẩn chàng nhạc, cùng là những chứng khác ngoài da, do trong máu mà ra, thuốc nầy cũng hiệu lắm.

Cách-dùng. — *Thuốc viên nầy phải chiêu với một ngụm nước lã, hễa sớm mai bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.*

Thần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bận bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sư, Saigon trước rạp hát tây

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 $ 80

Có Một Mình Nhà Này Có Quyền

THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur — 6 Đường Catinat số 36 — SAIGON

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu, SỈ, THUỐC ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Bổ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vầy :

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.

KHOÁN CHẮT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

ÉTAT

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. — Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thuận-hòa-khí (rắt). — Sau nầy chớ lầm-lộn.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đám.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tì, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trắng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỄ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối fy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi nống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xit (mới-khi-chất).

Đem tại nước Langsa, Đặng sữa thượng hạng trong hoàn cầu, vắn vắn. Sạch khiết. Mạnh mẽ, vắn vắn.

Đều đặc Normand hiệu La petite Normande đem tại tỉnh Normandie ở Langsa. Đem Tây-lai-ốc Bruy đem một cách rất kỹ càng, tay làm ra các mà thành phẩm hảo hạng và bổ dưỡng.

Sữa nầy là sữa tươi sạch. Bò xứ Normand đanh, sanh sản thượng hạng và vệ sanh cho.

THƠ TÍN VÃNG LAI

(Petites correspondances)

Valenciennes (Nord)

Tôi kính lời cho ông hay rằng lời cho thuốc **Drugées Rabuteau** *là hiệu nghiệm, vì tôi đã có thấy quan lương-y Pinard thử thuốc ấy và thí nghiệm toi nhà thương « La charité ». Tôi lại thường khuyên thiên hạ dùng thuốc* **Drugées Rabuteau,** *vì tôi quyết chắc rằng nó là một vị thuốc rất hay. Tôi làm việc tại nhà thương « Hôtel Dieu » mà tôi có cho nhiều người bịnh uống thuốc ấy thì cũng thấy đều đặng mạnh giỏi.*

Quan lương-y D... ký

Trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sư, Saigon trước rạp hát tây

---

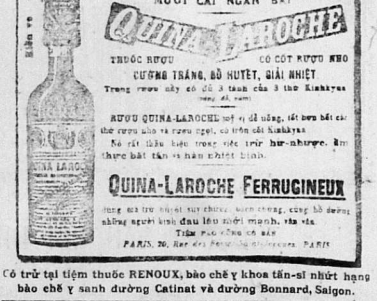

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

LỜI BÁO CẦN KÍP

Chư khán quan chớ tưởng lầm rằng hột thuốc nhức thì phải mang bịnh, mình mang bịnh là tại mình không biết lựa thuốc mà hốt, bị thứ nào hột thứ nấy làm sao không hại.

Chư khán quan khá hỏi được thứ thuốc **Cigarette Diva** *cho thường, muốn hốt bao nhiêu cũng có hoi, mà lại thơm thơ nồng không trong cổ.*

Có bán trong các tiệm hàng xén.

TRỊ BỊNH YÊU PHÁP

(Consells medicaux)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dặng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, tì vị không dặng tiêu, thì hãy mua rượu Rhum mane là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu nhan khác.

Nếu cai cho kỳ kèo làm thế giả, hãy nài cho phải, coi ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

TRONG MẤY XỨ THƯỜNG CÓ BỊNH RÉT THÌ NÊN DÙNG THUỐC QUINIUM LABARRAQUE VÌ VỊ THUỐC NÀY CHẬN VÀ TRỪ BỊNH RÉT HAY LẮM

Mỗi khi ăn cơm rồi, nống một ly nhỏ thuốc rượu **Quinium Labarraque,** *thì đủ mà làm cho người đau rất nặng trở nên mạnh giỏi như thường. Bịnh đau trăm trợ càng là mất màu dáng nó cũng hay. Rét thế nào nống nó vô cũng phải hết. Hễ đáng thuốc thì đáng có ba bịnh trở lại nữa.*

Bởi thuốc **Quinium Labarraque** *trị được nhứa bịnh trăm trọng vô ngàn hiểm, cho nên Thiệt-y-viện, Paris có ban khen cách đọn thuốc nầy nó khuyên cả hoàn-cầu khi đáng lấy nó, hữu ích lắm. Thuốc nay chẳng có thuốc nào mà được lời khen ngợi như vậy.*

Vậy thì mấy người nào giữa, người nào đau, cũng là làm việc một mối, con trai dây mấy sớm, con gái 5m o, đàn bà mới bốn bốn, già cả lận cam khá mua thuốc nầy mà uống thì chắc sao sao cũng đặng toại chí.

Rượu **Quinium Labarraque** *đáng lắm, vì bởi tinh-ba của nó là* **Quinquina,** *không đắng làm sao đặng. Phải biết rằng : hễ đắng chừng nào thì càng linh nghiệm chừng nấy, thuốc đắng đã rồi, đừng có thấy sợ mà sợ.*

Quinium Labarraque *nầy tiệm thuốc nào cũng có bán. Giá nửa chai lớn 1 $ 40, còn 1 chai lớn nguyên thì 2 $ 70.*

Bên Đại-pháp thì có trữ tại **Maison Frère,** *đường Jacob, môn bài số 19, tại kinh-đô Paris, còn bên Đông-dương thì có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ là ông G. Renoux, nhứt hạng bào-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là Solirène, Chợ-lớn.*

Thuốc vấn nầy đã to mà lại chắc, dọn cho người biết thứ thuốc dùng.

Xin hỏi kiểu tại hãng Berthet, Charrière và Công-ty.

« Hễ thử rồi thì ưa no luôn luôn.

BAO XANH. — Môn bài chẳng kể hàng chữ, mỗi thơm lâm cho khoái ai con người.

Phải nhìn cho có nắt hãy tên và cầu hàng thì đã tạo hiệu giả mạo luôn.

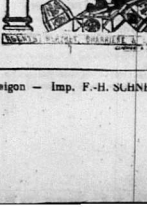

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.

Certifié l'insertion.....

Saigon, le _____ 19

Certifié conforme en chiffre

Nhứt-trình « Lục-tỉnh tân-văn » de M.

Vu pour légalisation de la signature

Saigon, le _____ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon — Imp. F.-H. SCHNEIDER